

71 - NĂM THỨ HAI

Thứ sáu 3 Novembre 1933

PHONG-HOÀ

16 TRANG TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7 XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

Nhân dịp ngày lễ viếng mộ (Tết xanh)

PHONG-HOÀ TỔ-CHỨC CUỘC ĐI TÀO MỘ





Hương Khê

— Kia... kia... có ai... ai đấy không đơ... đơ lấy cái tử nó... nó sắp đổ!

Lời há - cáo rất quan - hệ

Từ nay, các nhà Đại-lý báo Phong-Hóa xin gửi ngân-phiếu trả tiền báo về cho M. le Directeur du Phong-Hóa. Ai đến tận nhà báo trả tiền thì xin giao cho người Thủ-quỹ (caissier); biên lai nhận tiền phải có chữ ký của Thủ-quỹ và Quản-lý cùng dấu của Hội S. A. D. E. P. thì mới kể.

Nếu bản-báo phải người đi thu tiền, thì người đi thu tiền phải có biên lai có đủ chữ ký như trên, và có giấy căn cước chắc chắn để tránh sự giả mạo.

PHONG-HÓA

ÔNG NGHỊ MỌI Y-XAI

Trong viện dân biểu Trung-kỳ, ngoài các ông nghị Annam, có một ông nghị mọi. Ông là một người đại biểu cho tất cả dân mọi vùng Kontoun-Darlac. Ông nghị mọi ăn mặc thực là giản-dị, hết sức giản-dị: một tấm vải mùi sặc-sỡ quấn ngang mình, thế là hết!

Thế là trong đám các ông nghị ta gây yếu, ông Y-Xai khoe cái thân thể tráng-khiên, vạm-vỡ.

Cố nhiên là ông Y-Xai không biết tiếng tây, không biết tiếng lâu. Nhưng đến tiếng annam, ông cũng không biết nốt. Ông chỉ biết có tiếng mọi: Y - Xai nec khiến mô gia!

Vì vậy, suốt buổi họp ở nghị-viện, ông chỉ lặng yên, không tỏ bày ý kiến gì.

Vậy mà ông cũng phải bầu chánh, phó nghị-trưởng, thư-ký, trị-sự của viện, thế mới rầy chứ! Biết làm thế nào!

Sau người ta mới nghĩ được một cách rất hay: đem các ông ra ứng cử đứng xếp hàng trước ông nghị mọi để tùy ông, chọn lựa.

Ông Y-Xai không ngần-ngại gì cả, ông chọn ngay ông nào to béo, khỏe-mạnh hơn nhất. Thật là một ý kiến

rất phải: một người khỏe-mạnh là một người đi săn giỏi, mà một người đi săn giỏi thì ở vùng ông, người ta qui lắm.

Vả lại, nếu hai ông cũng áo dài như nhau, cũng thế ngà như nhau, cũng mũ tẹt như nhau, ông khỏe-mạnh tất có cái lợi vững-vàng, đờng bệ. Cái bề ngoài cũng cần lắm chứ: một ông khảng-kheo, ăn mặc lưng-thụng như cụ lý mà làm nghị-trưởng thì người ta tưởng viện dân biểu họp việc làng mất.

Ông Y-Xai chọn như thế là khéo lắm: vì nếu chọn một ông khỏe-mạnh, vạm-vỡ, thì còn ai khỏe bằng ông mọi ấy nữa!

Người khỏe-mạnh như thế đủ tăng cái giá trị của viện lên rồi. Mà một người khỏe-mạnh, to lớn đi đến đâu, ai cũng phải kính trọng.

Nhưng tiếc thay, ngoài Bắc này, những ông nghị to lớn như ông Lã-quí-Trùy, Lê-thành-Ý, Sĩ-Ký lại là những ông ít hăng-hái, ít mạnh-bạo, ít nói hơn nhất.

Còn cái ăn to thì không biết các ông thế nào?

VIỆT-SINH

tử' nhỏ...



HỘI NGHỊ VĂN-HỌC

Người ta muốn lập một Hội-Nghị Văn-Học có các nhà báo làm hội-viên.

HÀI KỊCH

Một hồi - Một cảnh

Một gian phòng. Một cái bàn dài phủ dạ xanh, chung quanh các ông hàn ngồi, trước mặt mỗi người có một cặp sách. Ăn vận theo lối các hội viên Viện hàn lâm bên Pháp chỉ khác có cái mũ thổ công. Chung quanh trần thiết theo lối cổ: lộ bộ, đỉnh đồng, án thư, quạt lông, v. v. ... Lúc kéo màn lên, cụ Huỳnh-thúc-Kháng đương đứng diễn thuyết.

Cụ Huỳnh-thúc-Kháng (đương hoàng) — Thưa các ngài, hôm nay là buổi họp đầu của Hội Nghị Văn-Học. Tôi được cái danh dự bầu lên làm Hội-trưởng, nom nớp lo, lo viện ta như hà sinh tồn...

Một ông hàn — Thế nào là khi-ru sinh!

Cụ Huỳnh... Được một cách xứng đáng với địa-vị của Viện. Vậy chừ quân tử có ý kiến gì hay xin đem bàn đề rõ công cuộc của Viện mai sau. Xin cụ bảng Hoàng cho biết ý kiến trước.

Cụ bảng Hoàng (đứng dậy) — Cụ nghề đã cho phép tôi nói, tôi không dám từ, chỉ xin các ngài có điều gì... điều gì... điều gì...

Một ông hàn (nói nhỏ) — Bí!

Cụ bảng — Các ngài bỏ đi cho (rút giấy ra đọc) Nước ta là một nước văn hiến, vào khoảng mấy ngàn năm nay theo văn học tàu, học chữ nho, trong gia-đình, ngoài xã-hội, đều có trật tự tôn ti, đến ngày nay hấp thụ được văn-minh Âu, Mỹ, nên cha không ra cha, con không ra...
Một ông hàn — Con!

Cụ bảng..... con, vợ không ra vợ (các ông hàn ngơ ngác nhìn nhau).

Có ông ngáp. Bất đồ cụ Bảng trông thấy, dăng tri, nói tiếp) ngáp không ra.....

Nhát-dao-Cạo (ôm bụng cười) — Ngáp! cụ nói phải lắm....

Cụ Huỳnh-thúc-Kháng — Xin cụ Bảng nhập đầu đề cho...

Cụ Bảng Hoàng (bỏ giấy vào túi) — Tôi muốn nói Viện nên bàn đến vấn đề chữ nho, lập lại khoa thi cử là một vấn đề quan trọng (rút giấy ra) Nước ta là một nước văn hiến, vào khoảng...

Ông Phạm-lê-Bông (đứng dậy, ngắt lời cụ bảng) — Vấn đề quan trọng nhất theo ý tôi là vấn đề này: danh có định, lời nói mới thuận. Viện ta mới lập, chưa có địa-vị rõ ràng, ta phải xin Viện ta được hàm trạng đối với ngạch Hàn-lâm cũ mới có giá trị....

Nhát-dao-Cạo (cười mũi) — Tôi xin cho ta được... đài chiếu.

Ông Bông (giống dục) — Ít ra cũng phải đối hàm cung phụng.

Ông cử Dương-bá-Trạc (đứng dậy) — Ông Bông nói không phải là không có lý (mở Văn-học Tạp-chí đọc) quốc-văn minh xưa nay chẳng được chút phần thưởng gì là hỏi dạ, nức lòng...

Nhát-dao-Cạo — Ấ chết! ông cử! Quốc văn là con vật gì mà có dạ vớ lòng.

Ông cử Dương (đổ mặt lạnh lùng ngồi xuống).

Cụ Huỳnh-thúc-Kháng — Chúng ta nên theo gương cổ nhân không nên nghĩ đến danh vọng vội. Cổ nhân... (mở tờ Tiếng dân đọc) nào là ăn sương, nằm tuyết, sông pha trước đầu tên mũi đạn, bọc xương da ngựa giữa chốn chiến trường rồi mới cầu chữ vinh hoa phú quý....

Một ông hàn (nói khề) — Bọc xương da ngựa rồi còn cầu vinh hoa, hay nhỉ!

Nhát-dao-Cạo (nói khề) — Thế nào là bắt tử!

Ông Phan-Khôi (hung hăng đứng dậy, giơ tay) — Tôi xin Viện lấy Khoa học làm mục đích, lý luận làm phương pháp.....

Ông Nguyễn-công-Tiểu — Nếu được như nhời, tôi xin đem con rùa cứng cổ, hai thùng rươi và ba thùng lá vối chưa dùng tới cúng vào Viện làm tài liệu cho văn-khố của ta...

Ông Nguyễn-khắc-Hiểu (ngồi một số, mặt đỏ gay, từ nãy, chốc lát lại thò tay vào bọc lấy bầu hồ lô ra nốc, loạng choạng đứng dậy) — Thưa các ngài, Viện ta là Hàn-lâm viện về... (giọng rươi) văn chương, không phải về khoa học, ông tú Khôi, lý luận xằng gì! (lau trán) Văn-chương là....

TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI VIỆT-NAM THÔNG-MINH

- có lòng tự-cao về nước mình
- biết lo đến tương lai
- hay lưu-tâm đến lịch-sử nước nhà

ĐỀU NÊN ĐỌC

NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

240 trang
140 bức ảnh

50 xu

Tự lực văn đoàn

Đương in VẰNG VÀ MÁU

của THẾ-LỮ

Một truyện đề của bí mật, trên đường rừng; óc người Annam chưa từng nghĩ được truyện nào ghê sợ hơn.

Có 20 tranh vẽ của T.-B.-Lộc, sinh-viên trường Cao-đẳng Mỹ-thuật.

Annam xuất bản cục xuất bản



Thế nào anh cũng phải uống cạn với tôi cốc rượu này. Nào ta chạm cốc...

...đến lớn

là... (lười liu dần) mồm gỏi;.... là...
rượu. Cỗ nhân có câu «hỏa nhập thi
xuất», tưởng anh em ta nên uống
rượu cho nhiều, rồi làm việc mới
có ích cho nước....

Nhất-đạo-Cạo Cho rượu...

Ông Hiếu... — Tôi nói gì rồi nhỉ..
(cổ nghễ) À phải, nhảm... nên nhảm
rượu... (rút hũ rượu ra) mời các ngài.
văn chương là... thịt chim (sag quá
ông ngã gục xuống hũ rượu ngủ...)

Ông cử Dương - bá - Trạch (giơ
tay) Tôi xin nói...

Cụ Huỳnh-thúc-Kháng (lắc chuông.
Im lặng.)

Ông cử Dương (mở Văn-Học tạp-
chí đọc) — Quốc-văn minh tuy mới vào
thời kỳ phôi thai, mà thực còn kém
cỏi quá...

Nhất đạo Cạo — Lạ nhỉ!

Ông cử Dương — Anh em ta
phải lấy công tâm, dăm - dăm lo tới
việc công-ích mà gom tài, góp sức
như ông Đình-bộ-Linh cùng chư tướng
ở truyện Hoa-lư kết nghĩa của tôi.
Mà cần nhất cho anh em là một tờ
tùng san. Tôi xin hiến viện tờ Văn-học
tạp-chí...

Ông Dương-tự-Quán (đứng dậy
nói thắm với ông cử) — Ấy chết! anh
hiến thật à? Tôi không bằng lòng...

Ông cử Dương (mỉm cười) —
Xin hiến viện tờ Văn-học tạp - chí để
làm cơ quan cho viện, chỉ xin hội đề
bản quyền và phụ-cấp cho nhà in Đông-
Tây (ông Quán vỗ tay).

Ông Lê-cương-Phụng — Tôi xin
hiến tờ Văn-học tùng san...

Ông Lê-Dư. ông Mai-dăng-Đệ —
Chúng tôi... tờ Đông-Thanh...

Ông Trúc-Định (nói to) — Tờ
Rạng...

Ông Đỗ-Văn (nói to hơn) — Tờ
Nhật-Tân...

Ông Tiểu (quát) Tờ Khoa-học...

Ông Tùng-Vân (nói sè ngọt như
mía) — Đã có tờ Nam-Phong làm cơ
quan cho hội rồi... (các ông: Lê-Dư,
Mai-dăng-Đệ, Dương-bá-Trạch, v. v...
vẻ mặt buồn thiu, cùng ngồi xuống)

Tôi xin đọc mấy bài đăng báo Nam-
Phong nói về phương châm mục-đích
của viện... (giơ quyền Nam-Phong
đọc) Cụ Nguyễn-Du... (trong lúc ông
đọc, các ông hàn lần lượt ngủ dần
hết đến bây giờ vẫn còn ngủ, lay thế
nào cũng không dậy nữa.)

TỰ-LY

Ghen vì nghĩa-vụ

Ớt nào là ớt chẳng cay, sự ghen
của đàn-bà đã là một sự thông-thường.
Những cơn tam-bành lục-tặc của chị
em, lúc chồng đi chơi đêm về khuya,



đã bắt những đấng lang-quân râu không
thẳng ví với giọng giống của mãnh-
sư ban sớm.

Nhưng vì sao đàn-bà lại phải ghen.
Theo bà N. Q. chẳng qua vì nghĩa-vụ.
Đối với bà Nguyễn-thị-Lương ở Hà-dông
đàn-bà ghen vì một lẽ khác. Trong
bức thư bà gửi cho TỰ-LY, bà nói:

— Bà N. Q. bảo ghen vì nghĩa-vụ,
em lấy làm lạ lắm. Em cũng là gái
có chồng, cũng... ghen. Mỗi khi thấy
cháu đi chơi đầu xa về, em trông
thấy mặt, bắt bóng được thầy cháu
đã lán-la nơi nhà trò nhà bè, cũng
nổi tam-bành cờ hiệu, mặt nóng như
lửa, tức-tối phải nói cho người giận,
nhưng em nhận xét lúc đó, em không
nghĩ gì đến nghĩa-vụ, làm mẹ, làm
vợ, em chỉ biết rằng em ghen...

Không biết bà N. Q. nghĩ thế nào,
chứ tưởng chỉ vì nghĩ đến nghĩa-vụ,
mà các bà hăm-hăm nét mặt, tròn
xoe đôi mắt, rồi cong mày, chỉ chỗ,
hùng-hỗ như Trương-Phi nạt giặc, thì
cũng lạ-lùng đôi chút.

Bà Nguyễn-thị-Lương tuy không
nói rõ, song bà ghen không phải là
vô cớ, chỉ vì bà muốn giữ ông lấy
một mình..., chỉ vì bà yêu. Bà N. Q.
chắc cũng biết vậy, song tình yêu
đối với bà — hẳn bà về phái cổ — là
một tình-tình đáng dim đi, nên bà lấy
cái mặt nạ nghĩa-vụ, bà che đậy nó lại.

Nhưng che đậy nó làm gì, yêu nhau
có gì là xấu, mà ái-tình vốn có tính
chuyên nhất, thì chị em còn yêu, chắc
chị em còn ghen. Vậy chẳng cần nói
tới nghĩa-vụ, chị em cứ yêu, chị em
cứ ghen.

Và có trời bắt chị em không ghen
nữa được!

TỰ-LY

Tự lực văn đoàn

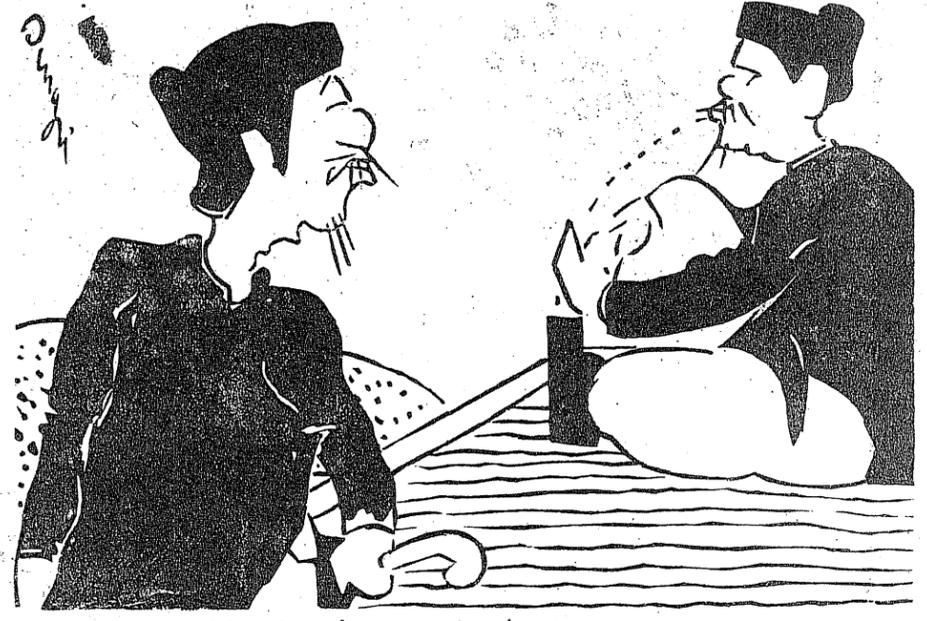
Đang in

NƯỚC CHÁY

ĐÔI GIÒNG

(20 truyện ngắn chọn lọc hay và sửa
chữa lại, của Khái-Hưng và Báo-Sơn).

Tranh vẽ của Đông-Sơn



— Tôi lên Hanoi họp Hội-đồng. Cụ có nhắn gì không?
— À, cụ nhớ chụp hộ tôi một cái ảnh nhé!

Tous les versements effectués à Hanoi pour le compte du
Phong-Hóa ou de la Société Annamite d'éditions et de publicité
doivent être faits entre les mains du Caissier de ladite Société
contre reçu signé par lui et visé par le Gérant du Phong Hòa.

Les dépositaires et abonnés sont priés d'envoyer les mandats
au Directeur du Phong-Hóa.

THƠ MỚI

CHIM NON MẮT TỎ

Một buổi chiều đông âm-thầm, lạnh-lẻo,
Gió thổi hát-hiu dưới bóng trời mờ:
Ngoài vườn, trên cành cây soan siêu
vẹo
Một đàn chim nhỏ cùng đậu bơ vơ!

Cơn gió bắc hồi ban trưa thổi mạnh
Đã làm rơi vớ cái tổ êm-đềm.
Bây giờ, run rẩy đứng trong khí lạnh
Đàn chim mất tổ lo sợ về đêm!

Chúng đứng ngoài kia ba con chim
nhỏ
Đậu sát vào nhau, lông cánh bù-sù,
Đầu rụt lại và mắt hơi hé mở,
Cùng nhau im lặng trong bóng sương
mù!

Chúng đứng im, như đang hồi tưởng
lại
Những lúc vui buồn trong tổ đã qua;
Nào khi tranh nhau chia mỗi mẻ-mãi,
Nào khi lo sợ gió táp mưa sa!

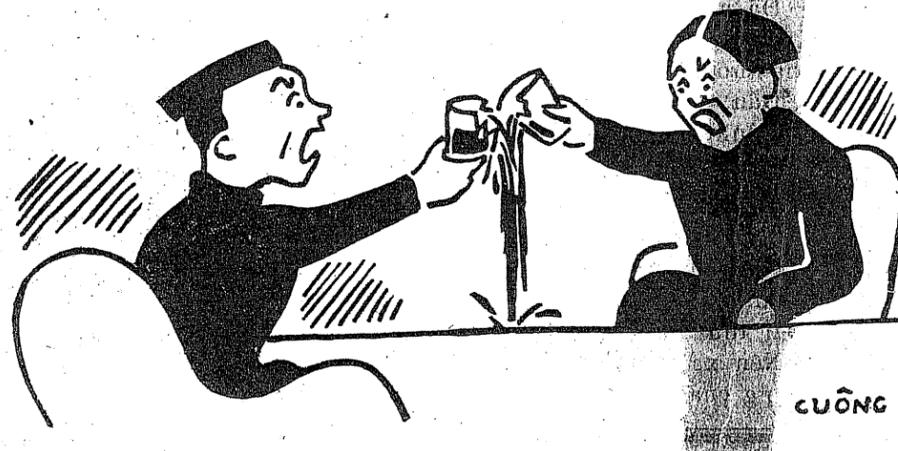
Bóng chiều càng nhạt, trời càng đen
sẫm,
Mà hai chim già mong mãi chẳng về.
Thêm giọt mưa phùn lại rơi lấm tấm,
Khiến đàn chim nhỏ như tái như tê!

Thôi! Chắc lúc cùng nhau đương thẳng
cánh
Đi kiếm mồi về cho lũ con thơ,
Gặp cơn gió dữ nên đành phải lánh,
Đề ở nhà đàn chim nhỏ bơ vơ!

Hay là cơn gió phù phàng réo thổi
Đã đánh siêu-bạt hai cánh chim già
Rơi vào tảng đá hay thân cây cối
Mà đều bỏ mạng ở chốn xa xa!!!

Trời tối mịt. Đàn chim con vẫn đợi!
Trong vườn: sương phủ, gió thổi,
mưa rơi!
...
Này những kẻ ngồi yên bên lò sưởi!
Nghĩ đến đàn chim mất tổ, có ai?

NGUYỄN-VĂN-KIỆN



CUÔNG

BUÔN ÁO
CỤ - CHUNG
VỪA ĐƯỢC NHIỀU
LẠI VỪA ĐƯỢC
TIẾNG LÀ BUÔN
HÀNG TỐT

HIỆU DỆT
CỤ - CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI

XIN BÀ ĐỪNG NÓI VƯỢT CHO SU-TỬ

Lần trong hai số Phong-Hóa (66-67), bà N. Q. — xem văn-chương mà đoán danh hiệu — tôi xin đoán phỏng là bà Nữ-Quyền. Bà Nữ-Quyền có bàn về cái ghen, là một trúng ghê-gớm đã phá hạnh-phúc của biết bao gia-đình! Rồi bà kết luận « khuyên chị em, ai có chồng cứ ghen... ».

Tôi xin thú tội với bà sau khi đọc xong bài đăng trong số báo 66, tôi run người kinh sợ, toát cả mồ-hôi, tuy tôi chưa có cái râu nào quặp lại... mà tôi chắc rằng cũng có nhiều độc-giá kinh sợ như tôi...

Chết rồi! ! Các bà ghen..., từ xưa đến nay, ghen đã như thế mà còn chưa đủ ru? Mà bà Nữ-Quyền còn phải xui chị em cứ « ghen » ghen nữa đi, có khác nào bà nói vượt cho su-tử...!

Vậy tôi vì bọn anh em râu chưa quặp, phải vội vẽ viết đáp lại bà mấy giọng này, để mong cứu vớt cho những gia-đình chưa bị cái ghen nó đánh ụp hạnh-phúc...

Tôi xin nói phủ đầu: « tôi không phản-đối bà Nữ-Quyền, tôi chỉ đáp lại mấy câu bà hỏi gián-tiếp, và cùng bà bàn thêm về cái ghen. »

Bà phản-nạn chúng tôi bảo chị em bà là « su-tử ». Vâng! Chúng tôi xin bạo-dạn mà công nhận câu ấy, và xin nói để bà biết chúng tôi theo cô-nhân vì các bà với su-tử, kẻ cũng chưa lấy gì làm quá đáng, lại còn có phần nhẹ nữa, vì su-tử thực, nếu chúng tôi chẳng may bị ở dưới hàm, chỉ làm cho chúng tôi đau về xác thịt mà thôi, mà su-tử người thì làm bà làm cho anh em chúng tôi bị điều đứng cả phần xác thịt lẫn phần hồn.

Bà lại hỏi: « nào các ông đã có tội lỗi gì quá đáng mà để chị em chúng tôi phải làm dữ đến thế? Hề gì mà các ông phải sợ chúng tôi như su-tử. »

Thưa bà, cứ kể đàn ông chúng tôi thì tội cũng nhiều, nhiều lắm. Xin thú thực thế! (A-men! tay chúa cầu cho chúng tôi...!) Phải, như bà đã nói, phần đông anh em chúng tôi có cái tật hiếu sắc, nhưng chúng tôi có muốn chi thế, chẳng qua muốn sự tại... ông giới, sao ông nữ phó cho đàn ông chúng tôi cái tình-dục làm gì, để khi các bà thai nghén, sinh-nở, chúng tôi phải chốc lát cùng ai san-sẻ... Đó là cái tật chính nó gây nên cái trúng ghen của các bà... Bọn chúng tôi, phần ít, lại còn làm tội nữa, như rượu chè, cờ bạc, thuốc sai, nhưng cái đó lại thuộc về vấn-

đề khác, vì hình như không phải vì nó mà các « bà ghen! »

Bà Nữ-Quyền trách: « khốn-nạn! khuyên các ông lắm, các ông lại bảo chúng tôi là ghen! »

Thưa bà, điều đó thì quả là oan anh em chúng tôi. Chúng tôi biết tội đã nhiều, các bà khuyên chúng tôi « .. về cùng vợ con để lo toan tu-tình giúp ích cho xã-hội... », thế thì hạnh-phúc cho chúng tôi lắm rồi, về chi mà chúng tôi kêu các bà là ghen! Nhưng nếu các bà chỉ khuyên thôi, thì đâu lại có câu truyện su-tử. Có lẽ bà Nữ-Quyền suy ý ta-ra ý người, mà tưởng bà nào cũng chỉ ghen như bà ghen, tưởng ông chồng nào cũng có cái hạnh-phúc như ông chồng bà đó ru!

Nếu vậy thì có lẽ bà còn thiếu sự quan-sát, tôi xin kể hầu bà một vài câu truyện ghen mà tôi đã được tai nghe, mắt thấy.

1. Một vị mặt to, tai lớn kia, bị bà lớn ghen đến nỗi kẹp râu vào cháp, rồi khóa lại trong hai mươi bốn giờ!

2. Một nhà phú thương kia bị bà vợ ghen đến nỗi vò đầu bằng... ét-săng, chỉ suy nửa thì bà dành cho cái diêm!

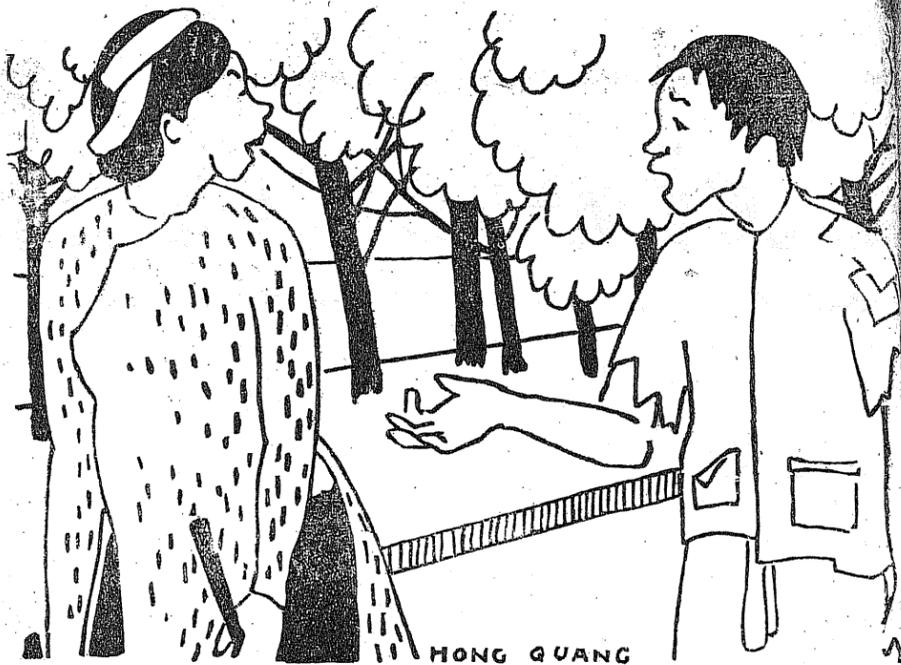
3. Một nhà ngôn-luận kia bị bà vợ vác súng sáu đi lùng khắp thành phố để rửa ghen, nhưng phúc mà không tóm được!

4. Một viên chức kia, vì hội Ái-Hữu họp hội đồng dưới xóm, mà bà vợ ăn mặc giả trai, quần tây, áo tây, đầu đội cát-két, tay xách ba-toong, đi lùng rồi tóm được, thộp ngực lời sênh-sệch lên xe....., trước những con mắt lơ-láo của các bạn đồng sự.

Còn nhiều truyện nữa, tôi không dám kể, sợ nhảm mắt độc giả. Bà Nữ-Quyền chắc hẳn không thể tưởng-lượng được rằng phải mà bà gọi là « chân yếu tay mềm » có thể làm được những thủ-đoạn đó. Ấy đây, thưa bà, vì những truyện ê-chề như thế cho nên mới có câu « su-tử », mới có những câu truyện khôi-hài và bức tranh hí-bước trên báo chương....

Tôi xin công nhận với bà Nữ-Quyền, rằng vợ đối với chồng vì gây tình giàng buộc, nên tình sinh ái, ái sinh ghen, mà chồng đối với vợ cũng bởi có tình thì tình mới sinh ái, ái mới sinh ứ, cái ứ giúp cái ghen, diên nên trong lắm gia-đình những bi-kịch pha hài-kịch...

Các bà ghen vì bồng phận, vì yêu anh em chúng tôi, chúng tôi biết lắm; trong bụng vẫn cảm ơn các bà và xin các bà cứ ghen, nhưng có ghen



HONG QUANG

- Anh khỏe như thế này mà đi ăn mày, sao không đi làm mà ăn?
- Bà tính làm ăn gì được. Nhưng đi ăn mày cũng hết cả ngày rồi còn gì.

Giọng nước ngược

VÃ CHÂU LIÊU-HOÀ CÔNG-CHÚA

Tôi châu bà Công-Chúa Liễu-Hoa,
Con cung của đức vua cha Ngọc-
hoàng.
Sắc phong Bà chức trọng quan sang,
Hung-thần thượng-đẳng Bà đứng
hàng thứ hai.
Nhan-sắc Bà rực-rỡ chốn bồng-lai,
Dưới sông con cá lặn trên trời cái
nhạn sa.
Nước da Bà trong như ngọc, trắng
như ngà,
Miệng Bà cười mồm-mím tựa bóng
hoa hải-đường.
Xinh thay, cặp mắt phượng-hoàng,
Bà long-lanh nhơn tuyến làn thu ba.
Bà đẹp chín nghìn, then nguyệt say
hoa.
Có Tây-Thi còn kinh mắt vía, Á
Hàng-nga kia cũng giật mình!
Bà ra oai nổi trận sóng tình,
Trần nước, nước đỏ, ngập thành,
thành tan.
Vâng lệnh Ngọc-hoàng, Bà ngự xuống
trần-gian,
Bà làm cho thiên-hạ mê-man với

đục-tinh.
Bà bắt đồng nữ-tử với nam-thanh,
Đim đăm trong bể tình, lăm nổi
gian-truân.
Có gái tơ đương ho-hó tuổi thanh-
xuân,
Bà giam vào trong vòng truy-lạc
khó lần đường ra.
Kia người hào-kiệt, nọ khách tài-hoa,
Bà lừa vào trong sắc-dục ắt là đồn
xuy.
Bà thu mất hồn, người đắm ngọc,
đắm si.
Nước kia cũng chẳng thiết, nhà kia
cũng chẳng màng.
Tả hữu Bà, có Á-lậu Á-giang,
Là hai viên nữ tướng gian-ngoan
hại đời.
Làm cho hại của hại người,
Tuyệt giống, tuyệt nòi bao kẻ trắng
hoa.
Bà hành phạt người lăm nổi xót-xa,
Biết bao giờ Ba mới buông tha cái
cối trần?
TÚ-MỜ

thì nên ghen theo ý kiến cô đào hát người Đức, Madelène Dietrich, nghĩa là ghen làm sao cho giữ được cái ái-tình và gia-đình hạnh-phúc, chớ ghen hồ đồ, ghen bóng ghen gió, ghen vì không thích để chồng được trực tiếp một người khách đàn bà nào, ghen vì thấy chồng một đôi khi đi khuya về muộn.....

Vì rằng quả như lời cô Madelène Dietrich nói, đàn ông chúng tôi rất lấy làm suồng-sướng và hối hận, nếu một đôi khi chúng tôi có lỗi, các bà biết lấy điều dịu-dàng,

vui-vẻ, khuyên can chúng tôi một cách âu yếm, nồng nàn.....

Trái lại, nếu các bà ghen lối su-tử, nghĩa là lúc nào cũng găm thét, nói chồng chẳng ra làm sao, cho chồng xấu mặt trước công chúng, bêu chồng làm bia miệng cho thiên-hạ thì cái ghen ấy, đã chẳng chữa được các nề hư của chồng lại còn làm cho chồng coi gia-đình như nơi địa-ngục ở miền dương gian, mà dâm chân nản, càng đi tìm những thú vô luân nơi trường hoa ngô liễu, chốn quán rượu lầu ca.

TÚ-MỜ

MỘT SỰ THAY ĐỔI LỚN TRONG HÀNG SÁCH

240 trang chữ
140 bức ảnh
bìa ba màu
có tranh ảnh

50 XU **50 XU**

NHỮNG THỜI-KỶ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

BÁN KHẮP CÁC NƠI

Tặng thưởng nhiều thứ cho người đọc gặp nhiều lần giá quyền sách

ĐẦU KHUYNH-DIỆP

Đã nổi tiếng hay, đã được rất nhiều phần-thưởng đặc-biệt trong các cuộc Đấu-xảo lớn, lại đã được số Phần-chất Nhà-nước cho giấy chứng-chỉ công-nhận là dầu hết sức tốt; Dầu Hội-Thiên, một thứ nước, một thứ đặc, cũng dùng trị bệnh;

Dầu Ba-Có } xức tóc
Brillantine Idéale }
Phấn Ba-Có }
Rượu bổ Bảo-Thọ }

và nhiều thứ hàng chế-tạo khác của Hiệu Viên-Đệ Huế, toàn đều bán chạy, buôn nhiều lợi.

Nên xem luôn Khuynh-Diệp-Báo cho rõ công-cuộc mở-mang của ở Khuynh-Diệp.

...tử' cao đến thấp...



**PHỤ TRƯỞNG
PHONG - HÓA**

cùng ra với số báo này.
Có đăng

LÁ THƯ RỜI

Cửa Báo-Sơn và Khái-Hưng
Biểu các bạn mua dài hạn
Bán lẻ : 3 xu một tập

Lý luận Phan-Khôi.

Ông Phan-Khôi vừa rời ở báo Phụ-Nữ có cho chúng ta biết cái triết lý của ông. Ông đồ rằng ông Tự-Nhiên ngồi buồn vô sự — nhân cư vi bất thiện — nặn ra ông ấy, bắt ông đóng trò múa rối và mười năm, mà phải đóng cho hay, cho khỏi mất danh tiếng, rồi bắt ông chết, thế là hết truyện.

Cái ông Tự-Nhiên nghĩ cũng lần thân lắm nhỉ! Tôi muốn biết mặt mũi ông ấy lắm, ngặt vì ông Phan không cho biết... vì ông ấy cũng không biết nốt. Vậy sao ông lại cả gan bảo ông Tự-Nhiên đó ngồi buồn nặn ra « tinh tú làm bầu trời », nặn ra trái đất « rời » làm ra như một cái rạp hát, bắt loài người đóng trò « đề » tiêu khiển? Vậy ra ông không biết ông Tự-Nhiên là gì, mà ông lại biết ông ấy buồn tìm thú tiêu khiển, ông không biết mà ông lại biết, ông biết mà lại không biết.

Lý luận lầm!

Cái ông Tự-Nhiên đó kẻ cũng tẩn mẩn thật. Nặn cái gì không nặn, lại đi nặn ông Phan-Khôi! Mà nếu ông Tự-Nhiên chỉ có việc ngồi rồi nặn vật để tiêu khiển, thì đời của ông ấy buồn chết! Rồi có lúc ông buồn quá, đâm ra .. tự tử mất!

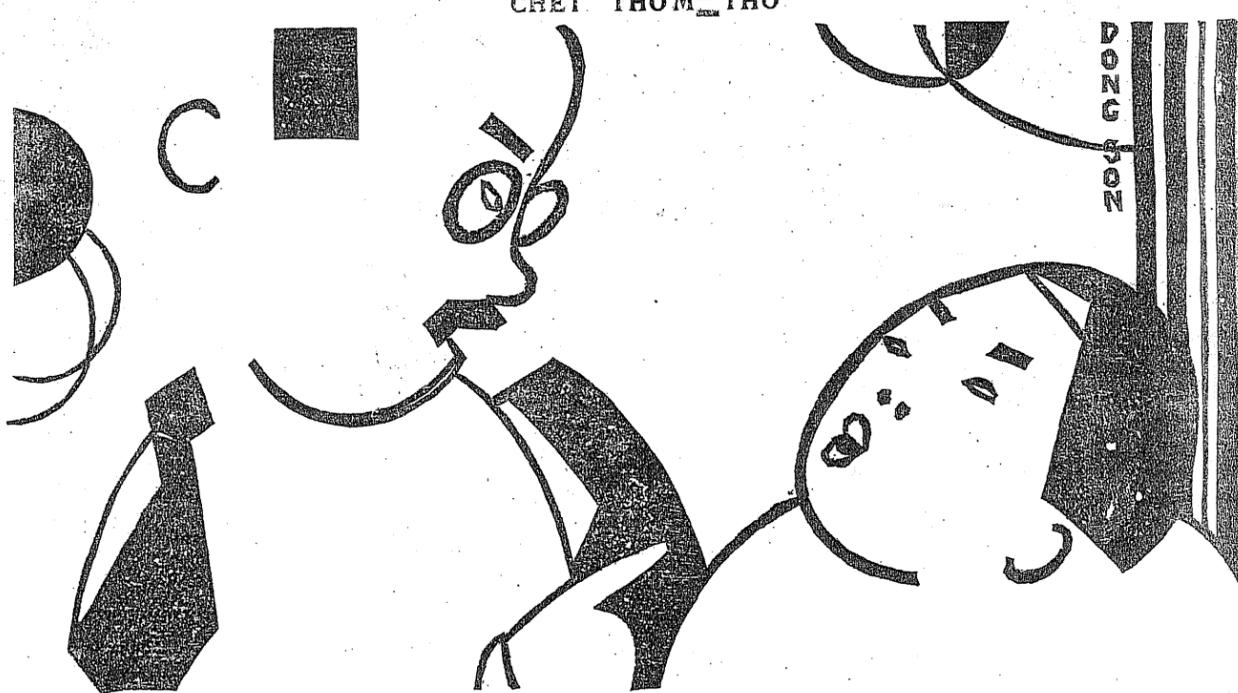
Cũng may mà ông Tự-Nhiên ăn đưng ngồi rồi đó chỉ là ông Tự-Nhiên của ông Phan-Khôi... ngồi rồi nặn ra!

Ông già cưới vợ.

Ở làng Tư-chánh, tỉnh Quảng-nam, có một ông già, họ Nguyễn, tên Duật, năm nay đã 65 tuổi, đầu tóc bạc phơ. Nhưng chữ tình, dầu trẻ hay già, thường trêu người lắt léo, nên chỉ ông cụ khom lưng chống gậy, mặc áo thụng xanh, làm chú rề mớ, cưới mụ thị-Thông về màn nội-trợ...

Khúc thể nguyên k hát a kha
Huệ lan thơm nức một nhà...

Chỉ còn có một việc khai hôn thú. Hai vợ chồng son cùng chống gậy đến làng nộp cheo hai đồng bạc. Kỳ mục, họ nộp bạc với nhau, không biết vì thương cụ Duật già cả, không muốn cho cụ đeo bông, hay vì thấy bỏ thì dào, mà bắt cụ phải nộp năm đồng, viện lẽ rằng già 65 tuổi không được



CHẾT THƠM THO

Thầy — Chết thế nào mới gọi là chết một cách thơm tho?
Trò — Thừa thầy, có lẽ phải chết như con lợn quay.

(Ý của H. Dương)

lấy vợ. Vài hôm sau, ông Duật treo cổ tự tử, để tỏ nỗi oan ức ông già can đảm thật.

Mà như thế thì ực đến chết được: đời thừa nào lại cảm ông cụ già cưới vợ! Có lẽ chỉ có ở bên nước Đức, dưới quyền độc chế của Thủ-trưởng họ Hít.

Nhân tiện đây nhắc các cụ già bảy mươi, cụ Lại-văn-Trung hay các cụ nghị viên đường trong, có muốn cưới vợ bé, nằng hầu thì cứ việc mà cưới, làng không cho thì kiện làng, chứ đừng làm như ông già họ Duật.....mà oan gia!

Tứ-Ly tử.

Tứ-Ly nhận được bức thư của một bạn đọc giả hỏi thăm về việc Tứ-Ly ngã gãy tay... trong mộng, vội viết bài này tạ tâm thịnh tình của bạn. Xin lỗi bạn, chép bức thư của bạn ra đây.

Vừa hay tin ở báo Đông-Pháp Lê-từ-Ly bị xe đạp đụng gãy tay. Xiết bao kinh hoàng về việc này Vội viết mấy lời lên thăm hỏi...

Trách Tứ-Ly tử sao không xem bói, Lại để cho Tứ-Ly phải bó cánh tay. Hẳn từ nay mất tiếng thầy hay

Tứ-Ly tử hết khua môi cùng múa mép.

Người bạn của P.H.
VĂN-LỢI, Bạch-Mai

Tứ-Ly sờ hai tay, không thấy lấy được một vết thương, ôm đầu nghi-ngợi, không nhớ được lúc nào ngã xe đạp, nhưng biết đâu, tờ Đông-Pháp đã đăng vậy, biết đâu tờ ấy lại không biết hơn Tứ-Ly? Tứ-Ly không gãy tay, nhưng Đông-Pháp bảo Tứ-Ly gãy tay, là Tứ-Ly gãy tay rồi...

Sau bữa độn, mới hay rằng Đông-Pháp làm Tứ-Ly với một người làm công cho Phong-Hóa bị ngã sảy tay, nhưng nay đã khỏi rồi! Chẳng qua số bắt phải thế!

Bão.

Báo Trung-Bắc ngày 28 tháng 10 đăng tin rằng:

«Mấy đêm vừa qua, muỗi đốt dữ quá những người đã kinh nghiệm, báo là tất có sự thay đổi thời tiết, phi có bão thì nắng to, chứ chẳng không.

«Quả nhiên sáng nay trời bỗng đổi thời tiết, có gió bắc, mưa phùn, ra cảnh mùa đông và lại có cơn bão rong nữa.

«Hồi 7 giờ 07 sáng ngày 27, thiên văn đài Phủ-liên báo tin rằng có bão ở đường bắc vĩ tuyến 16 độ, đông kinh tuyến 110 độ, đi về phía tây bắc.»

Đó ai biết bão ở đâu đi về đâu, ở Nga hay ở Mỹ? Họa chẳng chỉ có ông Lý Toét.

Hương cả tây.

Mới đây, làng Long-nhung, thuộc tỉnh Baria (Nam-kỳ) khuyết chân Hương cả, một kỳ lão trong làng chức việc cũng giống như ông Tiên-chỉ ngoài Bắc.

— Ai lên thay?

— Lại một ông kỳ mục, kỳ nát nào chứ ai?

— Không. Một ông tây. Dân làng Long-nhung vì mến ông chủ đồn điền Robert Quintermet, nên đã cử ông làm Hương cả. Ông thạo tiếng annam lắm.

Thế là lần thứ nhất mà một người tây làm việc làng annam. Cũng may mà trong Nam xôi thịt không có, nếu không chắc họ bảo ông tây kia chẳng qua chỉ vì cái thủ lợn, chiếc phao câu!

Cạo râu giúp người.

Chữ-dân-Nghị, một yếu nhân của Chính-phủ Nam-kinh tổ chức một cuộc hát làm phúc thu tiền giúp cho dân miền Hoàng-hà bị lụt. Chữ phải đóng một vai trẻ, mà khốn thay, Chữ lại có bộ râu tốt.

Lòng hào hiệp của Chữ thắng được lòng vị kỷ, Chữ đã gạt lệ mà hy sinh bộ râu cho nghĩa vụ. Nghe thấy Chữ hy sinh bộ râu, dân Nam-kinh nào động, rủ nhau hàng hà sa số kéo đến rạp... hy sinh ít tiền mua vé vào xem bộ mặt mới của Chữ.

Ấy đấy! Chỉ vì bộ râu cạo phải thời mà dân mắc nạn miền Hoàng-hà được thêm ít áo mặc, cơm ăn, đợi ngày sung sướng hơn.

Quay mặt nom về bên mình, thấy tình cảnh dân bị bão, nào ai là « ông tốt râu » có can đảm hy sinh lên trò diễn kịch? Ngoảnh đi, ngoảnh lại, dễ thường chỉ có ông Đỗ-Thận là tốt râu hơn cả. Nhưng than ôi! Ông chỉ được có bộ râu là tốt!

TỨ-LY

Thói xấu trong làng báo

Ông Phan-Khôi (viết rõ từng chữ đầy nhé không lại báo không nói đến tên nhau) phân nặn:

Họ (các báo) ganh nhau đến nỗi có một cái tâm lý chung là không chịu nói đến tên nhau, sợ nói đến tên một tờ báo nào tức là làm quảng-cáo cho tờ báo ấy, trừ ra có khi nào nói xấu cho thì họ mới nói.

Chắc là ông Phan-Khôi không ám chỉ báo Phong-Hóa của chúng tôi, vì ông đã thấy chúng tôi vừa nêu kin một trang hết thầy những cái hay, cái đẹp của báo Phụ-Nữ Thời-Đàm mà ông làm chủ bút, để tạ lại ơn ông đã khe n ngợi chúng tôi nhiều lần.

Nếu ông chưa lấy làm bằng lòng thì chúng tôi xin giới thiệu lại một lần nữa rằng:

« Một cơ-quan Phụ-Nữ mà có ông Phan-Khôi ở trong thì cơ-quan ấy tất phải phát-đạt, bành chướng, vì ông Phan-Khôi là một nhà văn đại-tài khét tiếng từ Nam ra Bắc. »

NHỊ-LINH

MÙA RÉT ĐÃ TỚI!!!

Hiệu dệt áo CỤ-LẬP
61, Rue de la Soie, Hanoi

Có đủ máy móc chuyên dệt áo-Pull'over, chandail, chemisette de Tennis, quần áo trẻ con bằng laine và coton, giá hạ, kiểu đẹp, có nhiều mẫu hoa (dessins jacquard...) lối mới.

Bán buôn bán lẻ

NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha

Quelques fleurs, jasmin, fleur d'amour, narcisses
noir, violette, rose, menthe.

1 lọ 3 grs.	0.20	1 tá	—	2\$00
1 lọ 6 grs.	0.30	1 tá	—	3.60
1 lọ 20 grs.	0.70	1 tá	—	7.00

PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ.

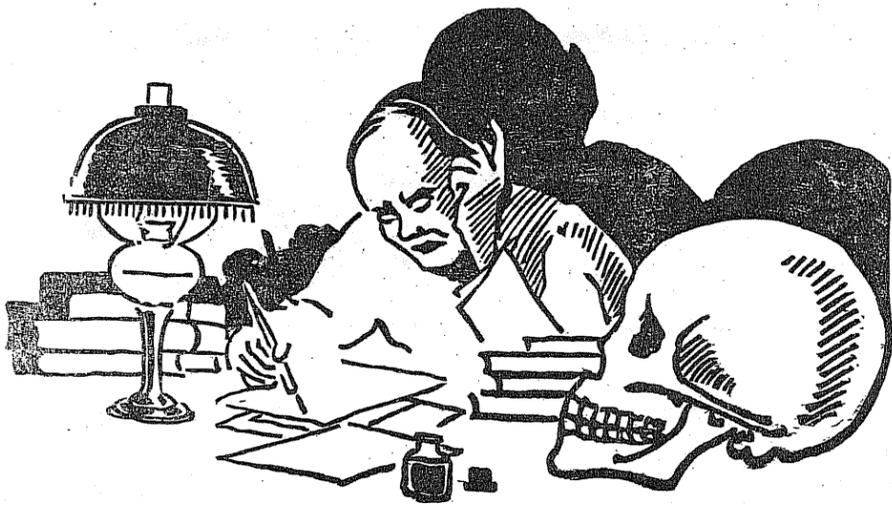
Mua buôn giá chám chước tiên cước bản hiệu chịu cả.



NAM-SƠN
(Nguyễn-Hợi)
89, Route de Huế,
Hanoi

CÁC CÔ NÊN CHÚ Ý

Chuyên
món ruộm
giấy mang - cá
(kim thời) và giấy
tẩy đổi sang màu
khác (đủ các màu)



BÊN ĐU'ÔNG THIÊN-LOI

(Tiếp theo)

Thấy Sắc trú ý đến câu truyện của mình, ông già không hề tiện lời như trước nữa. Ông ta bèn đem truyện nhà quê, truyện ruộng-nương, truyện con cháu nhà ông ta ra nói mãi. Song câu truyện của ông lão sắp được về quê kia không có ý vị gì đối với Sắc cả. Hẳn mấy lần toan ngắt lời để hỏi ông ta những điều hẳn muốn biết, nhưng thấy ông Quảng nói truyện ra ý sung-sướng lắm nên hẳn nể, cứ phải âm-ừ cho qua. Ông già vừa ngừng lời, Sắc chực hỏi một câu thì trên nhà có tiếng gọi ông Quảng. Sắc ngồi một mình dưới bếp, bực dọc buồn chán lắm, bụng bảo dạ :

« Hay là mình không ở đây nữa ? » Ở với người chủ lạ thường như thế hẳn là một sự không lành. Vì đâu ? Hẳn không biết. Nhưng hẳn có cái cảm-giác đáng lo sợ, đáng phải giữ dè cẩn-thận, để phòng những điều nguy hại hẳn không biết trước được, nhưng thế nào cũng có ngày hiện ra... Cái nhà âm-tối mà heo lánh... Ông chủ hom-hem, hai con mắt như lửa... Cái tủ sách... Cái đầu lâu! Trời ơi! sao lắm điều kỳ quái vậy ?

Hắn ta đứng lên, nhất định đi nói với ông chủ đề ra ngay lập tức. Hẳn đương lựa những cơ để không ở đây một phút nào nữa, chợt nghĩ đến tờ giao-ước ba năm. Thôi! thế là nguy, thế là chết! Ba năm trời dằng-dẳng phải ở với ông giáo kỳ lạ kia, ở một chỗ đồng không mông quạnh này, để mà lo sợ không biết bao nhiêu việc quái gở phi thường... Sao mà cái số của hắn mặt đến thế ?

Ông Quảng trên nhà xuống giục hẳn nhóm bếp thổi cơm. Lúc ấy hẳn mới nhớ ra rằng từ sáng hẳn chưa được chút gì vào bụng. Hẳn thấy thịt, cá mua sẵn về còn thừa nhiều thì tưởng ông Quảng mua đem về quê, nhưng ông già bảo hẳn rằng ông giáo rộng rãi lắm. Cái ăn uống ông muốn thực kỹ càng, sạch sẽ, mà phải nhiều, thừa-thãi cũng được, nhưng không được thiếu bao giờ.

« Đồ ăn ngon lành, gạo thơm mà

trắng, ta cứ ăn đã, rồi sau muốn ra làm sao thì ra ».

Sắc nghĩ thế rồi sẵn lòng đi chất bếp.

Bữa cơm dỗi-dào buổi chiều hôm ấy làm cho Sắc vui vẻ và quên hết các điều lo ngại. Hẳn tự nhủ rằng ông già này còn ở được với ông giáo hưởng chi mình. Và hình như lúc đầu người chủ mới đã tỏ ra ý ưa hẳn thì phải.

Nhưng đêm ấy Sắc không ngủ được, nằm trên trống, bên ông Quảng nghe ông ta lầm-nhảm nói mê với



nghe tiếng chuột chạy rúc-rích trong bếp thì bao nhiêu cái chán-nản với cái nghi-ngờ lo ngại lại hiện đến dần-dần.

Rồi đến sáng hôm sau, lúc ông Quảng từ giã hẳn đề ra tàu, hẳn đứng ngoài cổng trông theo ông ta, lòng bâng-khuâng trơ trọi và buồn-bã không biết ngăn nào.

Sau hẳn lấy thau, ra cái giếng gần bếp kín nước để ông chủ dậy rửa mặt, rồi rón-rén đẩy cửa lên nhà trên. Nhà tối và vắng yên.

Từ cái cửa sổ con đưa vào một thứ sáng lạnh-lẽo mờ xanh hòa với ánh lửa ngọn đèn trên bàn giấy. Gian bên kia, tấm màn gió hơi uyển-chuyển cử-động. Một tiếng ngáy dài, dờn lẩn ra một lát, rồi im lìm.

Sắc như bước vào một nơi kỳ quái hoang vắng lạ. Hẳn đứng nhìn khắp nhà một lượt, nhưng không không dám nhìn đến cái tủ kính. Tuy thế, hẳn cũng biết có cái đầu lâu trên nóc tủ, mà cái đầu lâu ấy hình như là đầu của cả một bộ-sương người đứng trong tủ nhỏ lên.

Một tràng ngáy nữa lại đưa ra... rồi lại im... để cho tiếng tích-tắc thông-thả của chiếc đồng-hồ treo điều-hòa điềm vào cái yên lặng.

Sắc đợi cho trống ngực đập chậm lại một chút, thở dài một tiếng mạnh, đặt thau nước lên cái ghế thấp cạnh bàn giấy, rồi đi ra giữa nhà.

Bỗng nhiên, hẳn bước vội lên, cố nín một tiếng kêu khiếp sợ. Trong chiếc tủ kính mà hẳn vừa qua, hẳn thoáng thấy có người cử-động. Ngánh liếc lên mặt kính, hẳn mới biết rằng đó chỉ là bóng mình.

Tuy thế, Sắc cũng mất hết can-cảm.

Hẳn nghĩ mãi mới nhớ ra rằng mình lên đây để xem « ông giáo » đã dậy chưa. Nhưng nghe tiếng thở đều, hẳn biết rằng chủ hẳn còn ngủ say; hẳn không biết, nên lảng-lặng đi xuống hay nên đánh thức ông ta dậy.

Đang phân-vấn thì Sắc trông thấy cái chổi lùa dưng bên một chân ghế



ngậm, chân tay ruỗi thẳng, Sắc bối rối quá, hết sức định thần lại vừa áp-úng nói :

— « Con đã lấy nước ..mời ông... » thì người kia bỗng ngắt :

— Kéo cái màn gió xuống, rồi để tôi nằm yên !

Sắc chực hừng một lát, không hiểu.

— Đã bảo kéo cái màn xuống. Anh lên đây làm gì ?

Sắc lúng-túng thưa :

— Dạ, ... bằm... bằm con lên quét nhà.

Ông giáo hơi liếc ra phía nhà ngoài :

— Quét gì bây giờ ? Đi xuống đi. Đến bốn giờ chiều mới được gọi tôi dậy.

Sắc không dám hỏi đến việc cơm nước buổi sáng, quay lưng đi xuống thì ông giáo gọi giật lại. Hẳn hỏi :

— Thưa ông bảo gì con ?

— Bảo gì ? Cái màn gió kia sao không buông xuống ?

Sắc sực nhớ, buông vội bức màn xanh rồi lật-đật xuống ngay bếp. Hẳn vừa mới ngồi trên trống ôm đầu ra rằng bực dọc chưa được vài phút, bỗng thấy tiếng kẹt cửa. Hẳn ngừng lên thì « ông giáo » đã đứng trước mặt, nhìn hẳn bằng đôi mắt kính đen. Ông ta lúc ấy mặc chiếc áo so-mi sẫm và dài phủ xuống vừa đến gối, cái quần thì đen và ngắn: người như một bộ xương mặc áo, hai chân ống sậy chi-chít những lông dài.

Ông ta nhìn Sắc một lát rồi mới nói :

— Từ nay trở đi, hễ sáng dậy thấy tôi chưa tắt đèn trên nhà thì anh phải lên tắt đi nhé. Bây giờ lên bỏ thau nước xuống.

Sắc chỉ « vâng! » một tiếng rồi đứng yên vì người kia vẫn đứng án ngữ trước cửa.

— Anh đã đun nước chưa ?

Sắc nhớ ngay đến ấm nước đun sôi từ sớm vẫn còn để quên trên bếp.

— Thưa ông, đun rồi nhưng chưa pha. Con tìm không thấy ché với ấm tích đâu cả.

— Thế ra ông Quảng không bảo cho anh biết rằng tôi không uống ché ư ?

— Bằm không.

— Cũng không dặn gì về giờ ăn, giấc ngủ của tôi ?

— Bằm chưa.

— Mà cũng không bảo cho anh biết những công việc hàng ngày sao ?

— Bằm có, nhưng...

— Nhưng dặn không cẩn-thận chứ gì ? Thôi được.

Vậy từ nay anh phải nhớ rằng bao giờ tôi cũng ngủ đến bốn giờ chiều mới dậy. Trong lúc ấy thì phải yên lặng hết sức, có dọn-dẹp gì thì chỉ ở phía ngoài cái màn gió thôi... Cái màn ấy lúc nào cũng phải buông. Mà làm thì phải cho nhẹ tay, nhất là đừng có đụng trạm gì đến những sách vở của tôi trên bàn giấy.

— Vâng.

— Còn cơm nước thì mỗi ngày chỉ

TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI VIỆT-NAM THÔNG MINH

Có lòng tự-cao về nước mình. —

Biết lo đến tương lai. —

Hay lưu-tâm đến lịch-sử nước nhà.

ĐỀU NÊN ĐỌC

NHỮNG THỜI-KỲ TRONG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

240 trang, 140 bức ảnh

50 XU

ắc bởi- lại vừa ông...» rồi để không g. Anh n quét ia nhà 5ng đi. ợc gọi c com xuống n hỏi: a sao c màn bếp. m đầu phút, ưỡng trước kính ể áo ; vừa ngắn: c áo, hững mới thấy anh n bỏ 3 rồi g an đun bếp. chưa với bảo ồng ăn, anh sao? hạn ảng giờ thì đẹp ồng nhẹ i gi bản chỉ

phải làm có một bữa... mà làm cho đời-dào. Anh muốn ăn lúc nào hay ăn mấy bữa tùy ý, nhưng cứ đúng bốn giờ chiều là phải dọn cơm riêng cho tôi. Bây giờ anh lên đây để tôi trao tiền chợ cho.

Sắc theo ông giáo lên nhà. Ông ta đến ngồi sau bàn giấy mở ngăn kéo lấy ra một tờ giấy bạc một đồng, nhìn thẳng vào mặt Sắc, nhưng nói một cách ôn-lên:

— Tiền chợ này, cứ hai ngày tôi lại đưa cho anh một lần, tùy ý anh xoay đổi món ăn cho khéo... Tôi biết anh là người trung hậu, thật thà, tôi mới mượn... tôi mới muốn cho anh ở lâu với tôi. Anh ở đây phải kín đáo, lễ phép, và thấy tôi làm việc gì cũng không được tò mò thóc mách như mấy người trước... Lại không bao giờ được đi đâu mà không xin phép tôi.

Ngừng một lát để ho mấy tiếng rồi ông giáo lại tiếp:

— Anh phải nhất định ở với tôi ít ra là ba năm như trong tờ giao-ước đã nói, anh nghe không? Tôi không muốn cắt anh phải khó nhọc gì đâu. Tôi làm thế là vì mấy người trước tôi gọi đến để thay ông Quảng, không người nào được cần-thận, lại không có bụng trung hậu, vì người trung hậu hay không tôi cũng biết. Họ ở với tôi chừng nửa tháng là xin ra ngay. Tôi không muốn thay đổi đây từ luôn như thế, nên tôi bắt anh phải ký giấy cam-doan hẳn hoi. Vậy anh đừng tìm cách bỏ tôi đây, anh nghe chưa?

— Vàng... con nghe rồi... mà con đâu dám bỏ ông.

— Vậy thì hay lắm. Bây giờ anh đi rót nước vào cái bình trên bàn giấy này, rồi để cho tôi ngủ yên.

Sắc bưng thau nước trên nhà xuống, vừa đi vừa ngẫm nghĩ đến lời nói và cử chỉ của người chủ mới bụng bảo dạ: « Không biết ông này là người thế nào mà không mấy ai dám ở lâu... đến nỗi phải bắt ta làm giấy cam-doan để giữ ta lại... »

Hắn ngồi xồm trước cái bếp gần tắt, tay đặt củi gần lại một cách dưng tri. mặt rõ-rệt lộ ra vẻ băn-khoăn: « Kể công xá thì chả còn đâu hơn, mà việc làm ăn, nếu chỉ có việc kéo xe với thu quét vẩy vĩnh thời thì cũng chẳng đâu dỗi hơn nữa... Nhưng xem ra ông này là người kỳ dị quá! » Hắn thôi cho bếp cháy to rồi lại nghĩ: « Mà cơm nước sao chỉ ăn một bữa? Lại ngủ cả ngày, đến bốn giờ mới dậy... Để thường đêm phải thức, mà thức làm gì? Lúc sáng mình lên thấy cái đèn vẫn cháy to ».

Hắn lại nhớ lại cái đầu lâu với những sách vở bề bộn trên nhà, rồi hắn hỏi-hận rằng sao không tìm cách hỏi ông Quảng cần thận để biết rành mạch những điều hẳn muốn biết. Nhưng xem ra người đầy tớ già này cũng mập mờ lắm: chẳng biết vì kín-đáo hay vì ngu-độn, hẳn động hỏi đến thì lại trả lời một cách vu-vơ... « những dấu sao, người đã phải ở biệt tịch một nơi như chỗ này, tất không phải là người thường, tất có truyện gì đây chớ chẳng không. Ta gặp được chủ mới đã tưởng có chỗ nương thân, không ngờ lại gặp phải người lạ lùng như thế.. Vậy ta cứ biết ở đây ngày nào hay ngày nấy, rồi sau ta sẽ liệu dần... »

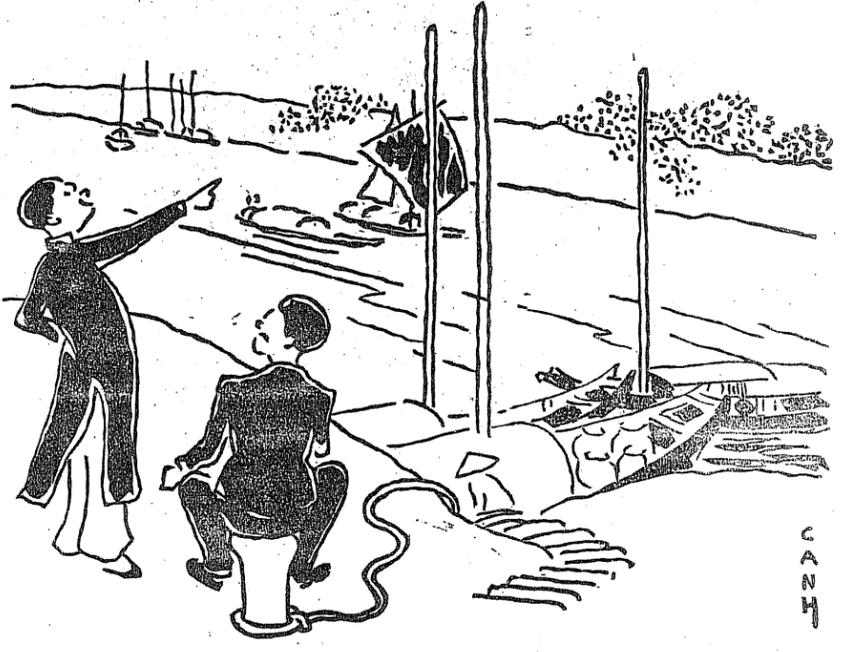
Ấm nước bỗng reo. Hắn đẩy củi đơi cho sôi lên rồi đem rót vào cái bình thủy-tinh lớn trên cái bàn hừa bãi những giấy má, sách và nhật-trình.

Lúc ấy chủ hẳn đã vào giường ngủ lại. Sắc đang ghé đọc quyển nhan-đề của mấy quyển sách tàu để bên những tập sách giấy sọc-sạch, thì đồng hồ điểm chín tiếng, sau màn tiếng ngòi đưa ra dài và to hơn.

Sắc vội vã cất ấm nước xuống bếp, tìm lấy một cái rổ con và một cái rá, ra ngoài đi về phía vườn Bách-thảo hỏi thăm đường ra chợ Rào mua thức ăn để làm bữa cơm chiều.

(Còn nữa) THẾ-LỬ

Số 9



— Ông phủ Vạn bơi đã thắm vào đâu. Con sông này thừa nhỏ tôi bơi qua bơi lại năm lượt dễ như chơi!
— Ô! thế quần áo anh để bờ bên nào?

« Thưa thầy một năm có bốn mùa. »
Thầy giáo — Bây giờ là mùa gì?
Trò Ưông — Thưa thầy, bây giờ là mùa ổi ạ.

Của N.-Toan Hanoi
I. — Có hiểu.
Quan tòa — Sau khi anh giết cha anh rồi anh định làm gì?
Tội nhân bầm — Rồi con làm ma thật linh-dinh và để tang ba năm.
II. — Láu.
Con — Ba cho con hai xu mua kẹo, con sẽ nói ba đánh mất cái gì?
Bố — Ở đây, thế con bắt được cái gì của ba?
Con — Con được của ba hai xu mua kẹo ạ.

Của T.V.-San Hanoi
Trả thù.
Thu rử Xuân chung tiền mua bóng đá chơi, nhưng Xuân có tiền không muốn bỏ ra bên nói:
— Tôi không thích đá, anh mua mà đá.
Được độ vài hôm. Thu có tiền bên mua một quả bóng mang ra đá. Đang đá thì Xuân vừa đi đến đấy bên ủa vào đá vò, đá đến nỗi bóng vò ra làm hai mảnh. Thu tức lắm, nhưng vì nể bạn không nói năng gì, chỉ đi nhặt lấy hai mảnh vò đem về. Đem về, Thu mới nghĩ cách báo thù, bèn cho đá vào trong rồi khâu lại như cũ, chiều đến lại mang ra đá thì đã thấy Xuân đến đấy rồi, bèn vò tung quả bóng ra sân, miệng kêu đá... đá... á... á...
Xuân thấy thế chạy sỏ ngay lại nhấc chân lên đá thật mạnh. Đá xong ngồi ôm chân khóc.
Thu đắc chí, vừa cười vừa mắng bạn:
— Khỉ lắm, người ta đã bảo rằng là đá thì lại còn đá làm gì cho khổ thân.

Của N.V.-Chân Nam-định
Hộ-pháp đánh bi.
Tối hôm rằm, mẹ thẳng Loan vào lễ chùa cho cả nó đi. Vào chùa nó thấy ông Hộ-pháp tay cầm hòn ngọc, nó reo âm lên rằng: « a, a mẹ ơi! Hộ-pháp đánh bi ».
Của H.-Tong Hanoi
Mà thực thế.
Ông chủ nhà dặn người ở: chúng mày có cho mẹ thùng quét thì phải để ý cẩn thận, chứ những quán ấy đến c... cũng không tha lấy đâu.

Thi vui cười
Danh sách
Cố N.T. Kim-Chi Hanoi: 3 bài — P.T. Thanh-Aông: 3 bài — Thanh-Thủy: 2 bài — N.T. Kim-Chi: 5 bài — N.T. Nguyệt-Yến: 5 bài — N.T. Kim-Chi: 5 bài.
Ô.Ô. Ngọc-Quang Hongay: 6 bài — Y. Q.-Thành Hanoi: 2 bài — N.P.-Cầu Hanoi: 5 bài — Phaoha: 3 tranh — Kiên-Tâm: 5 bài, 2 tranh — B.-Kế Huế: 3 bài — N.Q.-Tống 3 bài — T.V.-Nhật: 10 bài — Tym: 5 bài — Vô-danh: 5 tranh N.Q.-Thủy: 3 bài — P.V.-Hải: 2 bài — P.-N. Tuấn: 4 bài, 2 tranh — T.V.-linh Hanoi: 6 bài — N.H.-Bình Nam-định: 1 bài — T.V.-

Điền: 5 bài — D.V.-Ty: 4 bài — T.V.-Kế: 3 bài — T.N.-Bình: 3 tranh — P.N.-Lan Hongay: 5 bài — N.V.-Bách Nam-định: 2 bài — N.H. Lạng-son: 2 bài — P.C.-Thành: 5 bài — N.V.-Do Nam-định: 2 bài — Hạc-Son: 3 bài — C.T.V.D.D.H.: 3 tranh — T.D.M.: 2 tranh — D.C. Đỗ-son: 6 bài — Anye T.V.-Kiên Sơn-tây: 8 bài — T.V.C. tức Sơn Hải-phong: 2 bài — Ng.-Bình 2 tranh — D. Ngọc-Lan: 2 bài — L.Đ.-Chữ: 9 bài — Cờ-lim: 2 bài — T.N.-Hưởng Bến-thủy: 1 tranh, 5 bài: — Kiên-Tâm: 7 bài Văn-Nhật: 4 bài — L.V.-Nhê: 4 tranh — P.S.-Huy: 2 bài — Mai-Đắc: 2 bài — P.T.-Sinh: 5 bài — T.X.-Thiệu Yên-thái: 6 bài — Tymig Thanh-hóa: 5 bài — L.V.-Tuy tức Kiểm-Long: 3 bài, 1 tranh — T.P.-Hy: 1 tranh, 2 bài — T.S.-Kham: 2 tranh — Kim-bằng Hà-đông: 3 bài — N.V.-Thành Phúc-yên: 10 bài — B.V.-Đức: 5 bài — N.T.-Cảnh: 3 bài — N.T.-Cảnh: 3 bài, 3 tranh — Hứa-Đức: 9 bài — V.Đ.-Nhiêm: 4 bài — Trọng-Lai 5 bài — T.Đ.-Chi: 7 bài — D.Đ.-Mãn: 5 bài — Trye Thanh-hóa: 5 bài — T.P.-Tu-Hồng-Tâm: 7 bài — L.H.-Đặng 7 bài — N.-Phát: 2 bài — D.B.-Tiếp: 5 bài — N.N.-Loan: 2 bài — Kim-Chi 5 bài — P.V.-Lộc Vinh: 8 bài — Quý-Phi: 5 bài, 1 tranh.
Cố N.T.-Ngọc Bắc-ninh: 2 bài — N.T. Xuân-Lan: 1 bài — Kim-khê Từ-Son: 7 bài.
Ô.Ô. V.V.-Kế: 2 bài, 1 tranh — T.T.-Cao Cao-băng: 3 bài — Giếm Lao-bảo: 4 bài — H. Tông Bắc-ninh: 1 bài — Yong-man-Chung: 2 bài — N.Đ.K. Cao-băng: 9 bài — Đăng-Minh Thanh-hóa: 4 bài — Nye Hải-phong: 2 bài, 1 tranh — N.V.-Lợi: 1 bài — N.N.-Loan: 2 tranh, 3 bài — N.-Băng Ninh-binh: 1 bài, 1 tranh — N.H.Vi: 5 bài, 5 tranh — L.Q.-Lộc: 3 bài, 5 tranh — N.V.-Chân Nam-định: 3 bài — Đ.-Thọ Bắc-ninh: 5 bài — H.N.-Ngọc: 4 tranh — Tr.-Ung: 2 tranh — T.V.-San Hanoi: 5 bài — Phùng-Ngọc: 3 bài — Văn-Thiệu: 1 bài — Hứa-Dương Faifoo: 6 bài — SIPEA Huế: 1 bài — Vô-danh Quảng-ngãi: 5 bài — N.-Kính: 3 tranh — V.H.-Hảo: 4 bài — N.M.-Diễn: 2 bài — Quý-Phi: 3 bài — Sư-tử: 3 tranh — B.V.-Ngọc: 1 tranh — N.N.-Loan: 4 bài — N.G.-Tuy: 2 tranh — N.V.-Chung: 3 bài — T.-Kinh Hà-lĩnh: 4 bài — P.V.-Tý Lao-bảo: 2 bài — N.Đ.-Ngọc Nhã-ham: 1 bài — N.V.-Thuần: 2 bài, 1 tranh — Mộng-Lan 1 bài — Hoa mẫu đơn: 4 bài — Tr.-Đán Hưng-hóa: 4 bài — Nhật K.S. Việt-tri: 2 bài — D.-Lang: 4 bài — Ngọc-Quang Hongay: 5 bài — Hội-Sinh Lạng-son: 5 bài — Tống-Hải: 1 bài — H.V.-Quý: 2 tranh, 3 bài — Văn-Cảnh: 2 tranh, 8 bài — V.Q.-Sỹ Sơn-la: 5 bài — Lương Tuyên-quang: 4 bài — N.T.-Cảnh 4 bài — V.-Quan: 2 tranh, 4 bài — V.V.T. Hanoi: 1 bài, 1 tranh — Hải-Ngọc: 3 bài — Ngọc-Toàn: 3 bài — C.V.-Nhị Thị-câu: 3 bài — D.-Thọ Bắc-ninh: 4 tranh, 2 bài — N.G.-Dzung: 2 tranh, 4 bài — N.B.C. Hanoi: 1 bài — T.N.-Cư Nam-định: 11 tranh — D.T.-Độ 3 bài — D.Đ.-Hoan Vinh: 4 bài — Vĩ-Tuyên Gia-lâm: 2 bài — H.T.8.: 2 tranh — Eothy: 2 tranh — H.-Quang: 7 bài, 3 tranh — T.N.-Cư: 7 tranh — Tr.-Xuân: 2 tranh — T.S.-Kham: 2 tranh — N.V.-Dzương: 3 tranh — N.-Khoát: 3 tranh — Tr.-Xuân: 4 tranh — N.-Loan: 1 tranh — Cao-Son: 14 bài — T.T.-Tiến: 4 tranh — La-Ngọc: 3 tranh — Ohoaha: 2 tranh — Tr.-Xuân: 2 tranh — H.V.Tr: 5 tranh — Vy-Quan: 3 bài, 2 tranh — Tr.-Xuân: 6 tranh, 3 tranh — D.X.-Tiên: 1 bài, 1 tranh — D.H. Dương Tuyên-quang: 3 tranh.

VUI... CƯỜI...

THI VUI CƯỜI

Của T.V.-Quang Gia-lâm

Sau cơn bão.

— Anh ạ, cơn bão hôm qua nhà tôi « lốc » ngược cả lên, bên bà Tổng Đen, bà Bà Vàng, bà Nhiều Kênh cũng thế, cứ lốc cả lên thôi, thế còn nhà anh thế nào có lốc không?
— Nhà tôi ấy à, nhà tôi hôm qua đi vắng.

Của H.-Đương Faifoo

I. — Nếu đàn ông để được thì...

— Nay anh, nếu trước kia trời sinh đàn ông để như đàn bà thì sao hở anh?
— Thì bọn đàn ông mình anh nào cũng chưa hoang cả chứ sao.

Của Đ.-Lang Hanoi

Mua thêm.

Khách — Ông cho tôi mua cái chai không. Nhà hàng — Thưa ông, năm xu một cái. Giá ông mua giúp thêm cái gì xin không tính tiền chai.
Khách — Vàng, thế ông cho thêm cái nút chai.

Của N.-Quang Hongay

Xin ngài sẵn lòng giúp cho.

Hai tiêu thư đi bán vé diễn kịch, vào một nhà nọ bán. Chủ khách ngồi nói truyện.
Khách — « Hôm nay vì việc nghĩa, hai chị em chúng tôi đi bán vé giúp dân bị nạn thủy tai ».

Chủ — « thật quả tôi không sẵn »
Khách — « Hai chị em chúng cháu đã đến đây, chả nhẽ ngài lại để về không, chả lấy hai cũng lấy một, xin ngài sẵn lòng giúp cho. »

Của Đ.Đ.Hoan Vinh

Có sau mà không trước.

Lý Toét — Tôi muốn chụp vài cái ảnh, ông lấy bao nhiêu?
Thợ ảnh — Chỗ quen thuộc, hai cái đầu tôi lấy ba hào, còn mấy cái sau, mỗi cái năm xu.
Lý Toét — Ô, thế thì ông làm ơn làm cho tôi bốn cái sau, hai hào đấy!

Của Đ.T.-Đô Poste Yên-thái

Cái gậy.

Bác Sáng người « làng con trâu lẳng » ra ngoài tỉnh đã lâu năm nhưng cũng không quên tiếng ở làng được.
Một hôm, bác gục con học:
— Học đi cho thuộc rồi tối nay, ba cho con đi xem cìnema.
— Vàng.
Câu con trả lời xong, gào:
« Bảlôn là cái gậy! ba-tông cái gậy! ba-tông cái gậy! »
Bác Sáng đương ngồi xem tờ báo, quắc mắt mắng con:
— Không học đi, ngồi nói nhảm gì đó, tông gì, tông con khỉ ấy à!

Của Đ.Đ. Kim-Khê Bắc-ninh

I. Thầy giáo — Một năm có mấy mùa?
Học trò nhạo nhao thì nhau trả lời:

BỨC TRANH VĂN CẦU

« SALON » PHỤ-NỮ

Ít lâu nay người ta thường nói đến «salon» phụ-nữ. Các báo ngoài này và tờ Phụ-Nữ Tân-Văn trong Nam đã nhiều lần hô hào. Nhưng cũng như trăm nghìn việc khác, chỉ hăng hái có lúc đầu, rồi sau nguội lạnh dần. Đến nay vẫn chưa có một tân nữ-sĩ nào dám bắt chước các bà phong-nhã ở thế-kỷ thứ 18 bên Pháp, đứng lên mở một phòng tiếp khách.

Cái «mộng» salon ấy, đầu tiên khởi xướng từ ông Phạm-Quỳnh. Hẳn ai cũng còn nhớ, trong một bài diễn thuyết, ông có «vẽ» ra cặp vợ chồng Tuyết-nương và bác-sĩ, họ Bùi. Thành thử hồi ấy, nhiều cô theo lời ông, chỉ ao-ước làm được như Tuyết-nương và rủ nhau hăm hở đi tìm ông bác-sĩ.

Từ đấy đến giờ, việc salon lặng đi, thì chắc các cô không tìm thấy được ông bác-sĩ, hay tìm thấy mà ông bác-sĩ không làm cho các cô được vừa lòng.

Mở một cái phòng tiếp khách thì cần gì phải có ông chủ-nhân, bác-sĩ mới được.

Trước hết chỉ phải cần có một người đàn bà. Cái đó là một sự tự-nhiên rồi. Nếu là một người đàn ông, thì tiếp khách làm cái gì, mà cũng chẳng ai đến nói chuyện.

Người đàn bà ấy nếu là một cô con gái thì tốt hơn nữa. Mà cô con gái ấy cần phải đẹp, có duyên. Một cái ấy quá đủ rồi. Sự đẹp làm cho người ta yêu mến; một cô con gái đẹp làm cho người ta ước-ao; một cái đưa mắt mỉm cười của cô thường cho người nói được câu chuyện hay, thì người ấy dù có cầm cụ lục sách vở cũ để kiểm truyện, người ta cũng vui lòng.

Cô con gái ấy không cần phải thông minh lắm. Một người thông minh làm cho người ta sợ, một cô con gái đẹp mà thông minh, người ta lại càng sợ nữa. Nếu một câu nói nhỏ mà cô bĩu môi khinh chẳng hạn, thì nhà văn-sĩ sẽ đâm ra lúng túng, ngượng thẹn mất.

Nói thế không phải cho rằng một bà chủ «salon» cần phải đàn độn, ngu-si như một cô vú em đâu. Như thế còn gì là hứng thú? Một bà chủ vừa vừa là được rồi. Biết đưa đây được câu chuyện, biết hiểu được những câu người ta nói, lại vừa tìm

tim cười ra giáng khen ngợi, đủ làm cho nhà văn khoái chí. Nếu nhà văn nói trái ý mình, phải biết cúi đầu e lệ nói: «tôi vẫn biết tôi phải nhẽ hơn ông, nhưng mà tôi không biết nói ra làm sao», hay lúc ra về, kéo áo nhà văn bảo nhỏ: «trời ơi! ông phải làm một quyển sách với những ý tưởng hay ông vừa nói lúc nãy».

Tầng bậc cái tự-đắc của nhà văn lên như thế thì bảo họ chết, họ cũng bằng lòng chết — nhất là các văn-sĩ ta.

Được một nữ chủ-nhân khéo-léo như thế, mà lại có cái phòng sách xinh-xinh, bày-biện thanh-nhã thì thật là hợp lắm. Không cần phải có nhiều đồ-đặc sang-trọng: một vài cái ghế có đệm, những cái gối êm-ái, một tấm thảm là đủ. Cốt-nhất cần-phòng có vẻ ấm-cúng, thân-mật như tấm lòng người khách đối với chủ-nhân vậy.

Một sự cần-yếu nữa: ăn và uống; chủ-nhân phải lo-liệu cái đó cho được chu-tất... vì ăn-uống cũng cần như câu truyện. Có lẽ lại cần hơn nữa. Chè tàu ướp hoa, các thứ mứt ngọt, nếu được tay chủ-nhân làm thì tốt, không thì mua ở ngoài cũng được, các nhà văn-sĩ dễ tính chắc cũng chẳng phân-nân nào. Thỉnh-thoảng phải vài chai rượu mùi hạng tốt để các ngài nhấp giọng, một ít hạt dưa, vài quả lê, táo. Một tuần chủ-nhân là một tiệc sâm-banh, xi-gà hay một bữa cơm tàu Đông-hung viên. Song rồi, đọc văn các nhà văn-sĩ để tiêu cơm.

Như thế chủ-nhân xinh đẹp, phòng khách ấm-cúng, đồ ăn ngon, thì lo gì «salon» phụ-nữ chẳng đông khách.

Bây giờ, ta thử xem những hạng người nào lai-vãng đến phòng-khách của phụ-nữ?

Tất chỉ có các nhà văn và các nhà báo. Hai hạng người này, họ có nhiều cơ đến «salon» của phụ-nữ lắm, mà những cơ chính-đáng cả.

Trước hết, bởi vì họ đói. Nghề làm văn và làm báo ở xứ ta không kiếm được mấy đồng-tiền, những ông theo nghề đó thường phải thất lưng buộc bụng luôn-luôn, hoặc có ăn nữa, cũng chỉ ăn thanh-nhã dưa, muối mà thôi. Như vậy, chỗ nào có ăn ngon là họ kéo đến liền.



- Cô bán cho tôi ít thuốc cảm.
- Thưa ông cảm nhẹ hay cảm nặng?
- Cảm nặng lắm.
- Thưa cảm từ bao giờ?
- Tôi vừa mới phải từ ngoài cửa vào tới đây thôi.

Nhưng bồn-phận bà chủ «salon» là phải giữ-gìn thế nào, để các ông ấy khỏi phải bội-thực, chớ để các ông ấy ăn no quá, hoặc tranh nhau ăn, nhõ sây ra án mạng thì nguy to.

Các nhà văn, các nhà báo lại thường là những người đa sầu, đa cảm, đa tình nữa. Tuy họ vẽ ra lắm cái mộng ái-tình tuyệt thú, nhưng chính ra họ không được hưởng bao giờ. Nay được gần gũi một cô con gái đẹp, được cùng người ấy bàn câu truyện văn-chương, được quên bà vợ lắm điều và ghen tuông ở nhà, chắc họ lấy làm dễ chịu lắm. Bà chủ phải nên giữ gìn đã đành, nhưng cũng nên để cho họ được tượng-tượng cùng mình mơ-mộng như thế, cũng là một cách cứu khổ, cứu nạn cho họ vậy.

Và lại các nhà báo xưa nay đối với nhau vẫn gay gắt lắm. Nói đến nhau là họ phải giữ miếng rồi, phải sắp sẵn chiến lược để khai chiến và công kích. Bây giờ, đến salon, họ được tự nhiên, thông thả rãi bày tâm sự, họ được bày cái nhẽ phải của mình ra cho bà chủ biết:

— Đấy bà xem tôi nói có phải không? Thế mà họ còn bẻ!

Trong những lúc ấy, bà chủ không cần phải nghĩ ngợi gì hết, cứ gạt hoai đi là tốt hơn cả. Con nhà văn lại hay có tính tự-đắc, tự phụ — lúc nào cũng yên chí mình hơn người. Bà chủ cứ để cho họ tưởng như vậy cũng không hề gì, nhưng miễn là đừng để cho người này biết người kia tưởng vậy, để tránh sự khích bác vô nghĩa lý và nếu nhà

báo có giở ra những câu tục tằn, thô bỉ mà xưa nay họ vẫn quen dùng thì bà sẽ đưa mắt trách, sẽ mỉm cười — là họ phải xin lỗi. Nhưng cũng không nên nghiêm khắc quá, vì nếu thế thì nhà báo phải đứng lặng yên mất. Cứ dần dần sửa đổi, bà cũng có thể làm cho các nhà báo trở nên những người thanh nhã được.

Mật ngọt — ruồi bâu — mứt ngọt, gái đẹp, nhà văn, nhà báo bâu — tôi chỉ sợ họ đến đông quá, salon không đủ chỗ tiếp. Muốn bớt họ đi, cũng dễ, bà chủ cứ bắt họ góp tiền ăn, tiền uống, tự khắc họ lảng dần.

Nhưng mà làm thế, lại trái với mục đích của salon mất! Và cũng tội nghiệp cho các ông nhà văn, nhà báo không có chỗ no ấm để khoe tài.

Như vậy chỉ có cô nào có nhiều tiền của mới có thể lập được salon tiếp khách. Mà cô ấy lại phải kiên gan, bền chí ở vậy không lấy ai, nếu nghe lời tán tỉnh của các nhà văn thì tương lai của salon đến hỏng.

Vậy trong đám tân nữ-lưu, ai chịu được như vậy thì cứ ra mở phòng tiếp khách đi — còn về phần khách thì không bao giờ phải sợ thiếu.

VIỆT-SINH

NÊN NHỚ

Nếu muốn được một thứ ảnh mỹ-thuật hoàn-toàn, có thể lưu-truyền đến nghìn năm như lời một nhà văn-sĩ đã nói:

Trăm năm ta lánh cõi trần,
Nghìn năm ảnh vẫn tinh-thần như xưa.
Thì nên đến chụp hình ở hiệu Hương-Ký
84, phố hàng Trống - Hanoi

MỘT NHÀ TƯƠNG-SỐ ĐẠI TÀI LA-PHỦ-SƠN LÃO-ĐẠO-NHÂN

Một nhà Tương-số gia-truyền rất tinh-thông về khoa xem tướng, địa-lý, bói-toán mới ở bên Tàu sang, đạo-nhân có thể bảo cho biết trước những điều tiên-hậu, cát-hung, mờ-mả gia-trạch và lấy số tử-vi, hà-lạc nói một cách rất tường-tận và chắc-chắn. Xin mời chư-tôn mau đến phố hàng Đậu, số nhà 49, trên gác mà xem thử kéo đạo-nhân đi nơi khác lỡ mất dịp tốt.

Kính cáo
LA-PHỦ-SƠN

NHÀ THÍ-NGIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bất cứ mũ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá Op50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vân-vân, lúc đi tiểu thấy nóng, tứ chi mỏi-mệt, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve Op60 và một hộp to bỏ ngũ-tạng trừ-lâm 2p.00 hộp nhỏ 1p00 là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đính theo timbre Op05 giả lời ngay.

Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách lnh-hóa giao-ngân (C.R.). Thưa và mandat xin đề:

M. LÊ-HUY-PHÁCH
12, Route Sinh-tử, Hanoi - Tonkin





Thứ sáu 29 Septembre 1933

Đông-pháp

GRAND JOURNAL QUOTIDIEN D'ÉFORMATION EN LANGUE ANNAMITE

Vụ khai trường đã tới
Xin nhớ
**NƯỚC
H O A
T H Ủ
QUÂN**
25, Phố hàng Cũn Hanoi

Năm thứ chín - Số 2543

Dresseur: NGO-VAN-PHU Direction, Rédaction, Administration - 59, Rue Paul Bert - Tél. 247 - Hanoi Régisseur sans chef HOANG-HUU-HUY

Bị chông đánh, bà Hữu-thủy đã phạm tới luân-lý A - đông, dám ra bốp kiện chông

Hồi chín giờ tối hôm qua, đương lúc phố N yên giấc ở dưới những ngọn đèn điện buồn ngủ dọi ánh sáng lù mù xuống con đường bóng nhoáng thì bỗng có tiếng kêu la inh-ỏi ở nhà ông Hữu-thủy đưa ra:

«Ồi giời ời, nó đánh chết tôi!»
Khoảnh khắc người kéo đến xem, quay vòng trong vòng ngoài kín cả nhà số 916 là nhà ông Hữu-thủy, ký giả thấy rõ đám đông người chạy ra một người đàn bà thon thon, xinh xắn, tóc mây rũ rọi, da mặt ngăm ngăm, có vết máu ở gò má, hình như vừa bị ai cầm cái chày hay thanh củi, hay khúc gỗ hay cái chuôi dao nhựa, hay cái chân ghế, chân bàn gãy, hay miếng ván miếng viếc gì quăng vào (Đề bản báo còn điều tra).

Người đàn bà ấy gọi xe bảo kéo lên bốp. Ký giả có lại chất vấn thì người ấy nói bị chông chọi vào chân giường đánh nên phải lên sở bốp trình cầm.

Ấy đấy, độc giả coi, phụ-nữ nước Nam ta như thế thì là tiến bộ hay thoái bộ? Thử hỏi các cụ ta khi xưa có ai bị chông đánh mà đi trình cầm bao giờ không?

Xin độc giả chớ nên bắt chước người đàn bà trái luân-thường đạo-lý ấy, vì chỉ có những người vô học thức, vô giáo-dục mới đi kiện chông mà thôi.

Việc vợ chông đánh nhau này có quan hệ mật thiết với nền luân-lý nước ta. Vì thế bản báo rất chú ý đến, kỳ báo ngày mai sẽ xin tường thuật thêm.

Một điếm sắp có thiên-tử ở nước Trung-hoa chẳng?

Rồng xanh.

Rồng xanh đây không phải là giấy bạc rồng xanh năm đồng đầu. Mà chính là rồng xanh thực.

Số là ở tỉnh Thiểm-tây bên Tàu, người ta đào dưới đất bắt được hai con rồng xanh đương châu một viên ngọc (có lẽ là ngọc tí).

Đó là điếm thiên-tử sắp xuất hiện chẳng? Ít lâu nay nước Trung-hoa cứ lục đục choảng lẫn nhau mãi, bản báo cũng mong cho nước ấy có một vị thiên-tử ra trị nước thì may ra mới yên được.

Đấy độc-giả coi, mãi tận bên Tàu mà bản báo cũng có tin báo về nhanh chóng như thế, thì thực bản báo không thẹn với cái tên «Grand quotidien d'information» vậy.

TIN TRUNG HOA

ÔNG, TƯỚNG, TỔNG CÙNG TỪ-CHỨC CẢ CHĂNG?

Thượng-hải. - Cứ theo tin một tờ báo Anh thì Ông định từ-chức. Ông từ-chức vì thấy Trương không từ chức. Trương cũng nhất định từ chức vì thấy Ông không từ chức. Còn Tổng thì vì thấy cả hai người nói từ-chức mà không từ-chức nên cũng định từ-chức nốt. Thật là một vấn-đề khó giải-quyết, mà nếu không giải quyết xong thì thời-cuộc còn rối loạn. Chẳng hay họ có giải-quyết được không? Chúng tôi xin đánh ba cái dấu hỏi?

Song trái với tờ báo Anh, Ông, Tướng và Tổng không có tuyên-bố từ-chức bao giờ. Vậy chúng tôi lại xin xóa ba cái dấu hỏi vừa đánh ở trên.

TẦU ĐỊNH BỎ QUYỀN LĨNH-SỰ TÀI-PHÁN CHĂNG?

Thiên-tân. - Cứ theo tin một tờ báo Tàu trích ở một tờ báo Mỹ ra thì Tàu định bỏ quyền lĩnh-sự tài-phần. Bản-báo còn đang điều-tra xem quyền lĩnh-sự tài-phần là quyền gì. Đó là một điều bí-mật mà bản-báo chủ bút chưa khám-phá ra được. Vậy lại xin đánh ba cái dấu hỏi?

HÔM NAY

7 TRANG

TIN THẾ GIỚI

Paris. - Xem trong báo Le Petit Marseillais mới sang kỳ tàu vừa rồi, có thấy một người Annam đồ tú-tài phần thứ nhất. Thế mới biết nước mình cũng lắm nhân tài thật.

Rome. - Ông Mussolini đau bụng. May không việc gì.

Liverpool. - Hai người thợ thất nghiệp đã ba tháng nay, rủ nhau đình công. Linh cảnh-sát phải can thiệp.

Adis-Ababa. - Mới bắt đầu có bệnh toi gà, tin riêng của bản báo.

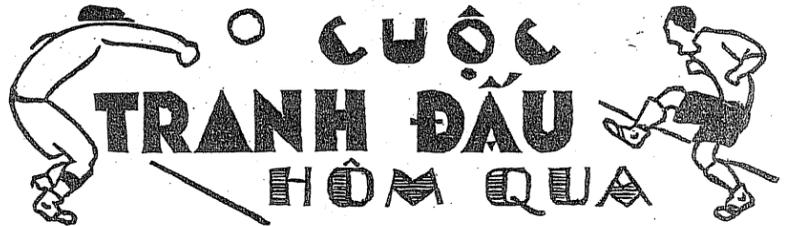
GIANG - MAI

Chống tuyệt nợ!

Lở loét, nổi hạch dạt thịt, sốt, mình mẩy mẩn tịt bất cứ nặng nhẹ v. v... Dùng 1, 2, 3 lọ giá 0.70 1 lọ là khỏi rút ngay.

Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã mây, Hanoi

Kỳ sau sẽ ra bóng Khoa-học Tập-chí, một kỳ quan của vũ-trụ.



HỘI BỊCH - BỊCH THẮNG HỘI DICUA-CABO HAI BÀN TRẮNG

Luyện tập từ đầu mùa, thám-thoát thoi đưa một tháng trời có lẽ đã trông ròi ra về sau hội Bịch-Bịch và Dicua-Cabo sẽ có dịp hiển bà con ta một cuộc mua vui đích đáng. Nhưng than ôi! trái với sự mong ước, hai hội chơi với nhau rất đoảng.

Lúc vào cuộc, khi quả bóng nảy lên nảy xuống, không may cho Dicua-Cabo, quả bóng lại nảy ngay vào lưới mình. Đem ra giữa sân, quả bóng nảy lên nảy xuống trên bãi cỏ rồi lại nảy vào lưới hội Dicua-Cabo lần nữa. Ấy thế là Dicua-Cabo thua hai bàn trắng.

Cả hai bên chơi đều giờ ca.

Nhưng thôi, ta cũng nên tha thứ cho họ. Ta là người đại lượng chấp làm gì những kẻ có lỗi: ta nên mở lượng hải-hà, khuyến-kích họ, vì những bọn hậu tiến này là hy-vọng vị lai của làng bóng tròn ta đó.

Tuy vậy bĩ nhân khi cầm bút phê bình không khỏi bùi-người tắc dạ, ngo-ngần nổi lòng, chẳng hay có ai là người hiểu thấu cho chăng? Xin đánh ba cái dấu hỏi để kết liễu bài này.

Nên học Đông-Pháp



Tấm lòng vàng ân trong bộ áo nâu

Nguyễn-văn-Mỗ 25 tuổi, làm cu-li xe có đem đến sở cầm nợ một cái thẻ căn cước của một người lạ mặt bỏ quên trên xe. Quý hóa thay tấm lòng vàng của người cu-li xe nghèo mà không thêm của phù vân. Những người có học thức nên trông đấy làm gương thì thật là bổ ích cho tiền đồ nước Việt-nam lắm lắm.

HAIPHONG

Bỏ nhà cô ả định đi đâu?

Trong kỳ báo hôm qua, bản báo có đăng tin cô con gái ông hàn Giáp ở phố A bỗng bỏ nhà đi đâu không biết và bản báo có phỏng đoán có lẽ cô đi theo cậu công-tử bột nào. Thì hôm nay bản báo mới được tin cô ấy chỉ đi chợ Mới-mơ mua thức ăn, chiều tối hôm qua lại đã trở về nhà rồi.

Ừ, có thể chứ! Nhà ông hàn Giáp xưa nay vẫn có tiếng là một nhà đại gia, khi nào lại có cô con gái quý-tử như thế!

NAM-ĐÌNH

Có phải chăng là cái triệu chứng phong-hóa suy đồi

Nguyễn-thị-Tý 22 tuổi, làm nghề vú em và Nguyễn-văn-Nhơn làm nghề nấu bếp, vì một sự mich lòng con con, dăng co nhau dữ-dội. Nguyễn-thị-Tý rách mắt cái vạt áo, còn Nguyễn-văn-Nhơn tuột mất cái khăn. Người ta nói thời buổi này phong-hóa suy đồi, quả thật không sai.



Ai bảo

Hôm qua, 17 giờ 45, một chiếc ô-tô mở hết tốc độ qua phố Tiên-môn. Bỗng một con chó vàng dốm dưới rất đẹp ở trong nhà ông phán B chạy sỏ ra, bị chiếc ô-tô cán phải chỉ kêu ăng được một tiếng rồi tắt thở liền. Chiếc ô-tô không dừng lại, vẫn phóng nước đại chạy về phía Đạp-cầu.

Thế mới đáng kiếp! Ai bảo đương yên lành ở trong nhà lại chạy sỏ ra đường làm gì.

Nhân tiện đây cũng nên nhắc các ông tài nên cho xe chạy vừa vừa chứ khi các ông qua những phố đông người ở, như thế thời mới mong một ngày một bớt dần được những nạn ô-tô ghê-gớm.

đông-pháp

rất nhiều

tin tức

chong chóng

và

bội thực

Tiểu-thuyết mới! Độc-giả nhớ xem cuốn «Chớ chệt» đăng tiếp số báo hôm nay



của KHÁI-HƯNG và BẢO-SƠN

Tranh của ĐÔNG-SƠN

PHẦN THỨ HAI.

Hương và sắc.

Mặt trời sắp lặn. Trong vườn nhà Minh, ánh nắng vàng ủa chỉ còn phảng phất trên những cành cao chót vót của hai cây hoàng-lan. Gió chiều hây hây lay động lá cành, tiếng kêu lạt sạt, sắc vàng sắc xanh chen nhau, xô nhau, đuổi nhau, trong khoảng nắng thừa.

Cánh chiều tà gọi trong tâm-trí Liên những tư tưởng chán nản. Uể-oải, nàng đặt cái bình tưới xuống đất, đứng đưa mắt ngắm quanh vườn một lượt. Những luống hoa san-hồ đầy rẫy các màu rực-rỡ chẳng giúp nàng tạm khuây được nỗi đau khổ, mà chỉ làm rõ rệt thêm sự trái ngược của tâm hồn ủ-rột với ngoại vật tốt tươi. Liên thở dài, lầm bầm:

«Sao ở đời lại có khi xảy ra những sự vô lý đến thế?»

Có tiếng gọi «mình ơi» ở trong nhà đưa ra. Liên quay lại: Trên thềm Minh đương sờ soạng, lần từng bước để định xuống sân.

Nàng vội vàng chạy lại, hoảng hốt kêu:

— Ấy khéo ngã! Minh hãy đứng dậy để em giết.

Một lát sau, Liên đưa Minh ra tới vườn đặt ngồi trên chiếc ghế mà cũng như mọi buổi chiều, nàng đã để sẵn ở bên giàn hoa móng rồng bắt khum tựa hình cái mái cũng, chung quanh có chõng cột tre.

Vì đã hai tuần nay, Minh mù hẳn. Đã hai tuần nay, Minh nhìn ra ánh sáng chỉ thấy một sắc trắng đục như ta trông qua cửa kính sơn men mờ vậy.

Cái ngày mà mắt Minh hết sưng hẳn, tưởng như thực khỏi rồi là ngày bệnh lòa bắt đầu tăng. Dần dần, Minh thấy các vật quanh mình một ngày một kém rõ, phải chú ý lắm,

Xem P. H. từ số 66

phải cố định hết tinh thần mới trông thấy lờ mờ, hình như có cái gì vương-vương trong con ngươi. Rồi mười hôm sau khi Minh thấy cái vết đen tròn, thì cặp mắt Minh chỉ còn là hai con mắt giả, tuy cũng giống như mắt người thường, mà không còn trông thấy một vật gì nữa hết. Liên và Văn phải nhìn kỹ mới biết trong mắt Minh con ngươi dần dần vẫn đục và đồng tử có sắc trắng xanh.

Minh mắc bệnh thông manh.

Buổi đầu Minh còn khóc lóc thảm thiết, than than. Về sau, sợ làm phiền lòng vợ, nên nhiều khi chàng gượng sâu, cố nén lòng, khuất phục với số mệnh. Đó là cách chàng trả ơn vợ và bạn. Vì chàng không quên rằng xuất gần một tháng trời, hai người đã tận tâm kiệt lực để kéo chàng ra khỏi vòng tối tăm, nhưng số phận chàng đến lúc gặp nạn thì còn biết làm sao. Dầu chàng buồn bã cũng chẳng lấy lại được hai con mắt sáng, mà chỉ tỏ làm cho người bạn tốt thêm hối-hận và người vợ yêu thêm khổ sở.

Những sự đã xảy ra trong quãng ngày vừa qua, chiều hôm nay lại lớn-vồn trong tâm trí vợ chồng Minh khiến hai người âm thầm nghĩ ngợi đến mười phút, không ai tìm được lời để khơi câu truyện. Luồng gió thổi trong giàn lá, có tiếng rào rào thốt nhắc Minh nhớ tới hiện tại.

— Liên đứng đâu đấy, Liên?

Mỗi khi nghe thấy chồng gọi đến tên tục mình như thế là Liên hiểu rằng tâm hồn chàng đương bị xúc động. Nàng vội vàng cúi xuống cầm tay chàng trả lời một cách rất dịu-dàng âu-yếm:

— Liên vẫn đứng bên cạnh Minh đây.

— Ánh nắng còn chiếu trên ngọn cây hoàng-lan không?

Liên ngược mắt nhìn lên:

— Chỉ còn một tí ở tận trên đỉnh

thời, mình ạ.

— Thế thì có lẽ hơn sáu giờ rồi đấy nhỉ?

— Vâng, mình đoán đúng lắm.

Minh thở dài bảo vợ:

— Có mắt mà trông thì vẫn đúng hơn là đoán.

Liên cố tìm lời để an-ủi chồng. Lời an-ủi ấy những khi ngồi một mình, Liên thường nhằm đi nhằm lại trong trí để lúc nói với chồng được âu yếm, thân mật vì nàng biết rằng không có sự gì cần cho người khổ sở bằng những lời nói dịu dàng, thành thực của một người thân yêu. Nàng nói:

— Thì mình không trông được, đã có em trông giúp. Em trông cũng như mình trông chứ gì. Minh có còn nhớ một lần mình giảng nghĩa cho em nghe bài ngụ-ngôn người què và người mù không? Người mù công người què và người què dẫn đường cho người mù.

Minh cười một cách chua chát:

— Nhưng em có què đâu?

— Em không què nhưng em què mùa dốt nát thì cũng chẳng khác gì người què. Và anh cũng vậy. Anh có mù đâu! Anh không nhớ lời ông lang Mộc mà hôm kia em mời đến chữa cho anh sao?

Minh tắc lưỡi, mỉm cười:

— Tin gì được lời những thầy lang.

Thực ra hai hôm trước, thấy Minh chán nản cuộc đời, tâm hồn đau đớn, chỉ nói đến toàn sự ghê gớm: nào những muốn thác, muốn tự-tử, muốn tuyệt thực cho hết một đời khổ nạn, nên Liên và Văn lập mưu nhờ ông lang Mộc đến nói quả quyết với Minh rằng thế nào cũng chữa khỏi được, vì bệnh chàng không lấy gì làm trầm trọng cho lắm.

Không thấy Liên trả lời, Minh yên trí rằng vợ cũng đồng một ý với mình. Chàng lầm bầm ra dáng tức tối:

— Hừ! Lang băm!

Liên cố ấn vào trí nghĩ chồng những ý quyết định để phá tan sự nghi-hoặc của chàng, sự nghi-hoặc bao giờ cũng đầy rẫy trong tâm trí những người khổ sở:

— Không đâu, mình ạ! Ông lang Mộc vẫn có tiếng xưa nay, chữa một trăm đám đau mắt thì khỏi đến chín mươi chín đám.

Minh cười gằn đáp lại:

— Thế nhờ ông ấy vừa chữa khỏi người thứ chín mươi chín, mà anh lại là người thứ một trăm thì sao?

Thấy chồng cười, Liên cũng cười theo:

— Minh cứ nói bông làm gì thế? Người ta đã quả quyết chữa được thì cứ nên tin người ta. Hôm nọ anh Văn chả bảo mình rằng phải giốc một lòng tin ở thầy thuốc thì mới chóng khỏi là gì?

Minh cau mày, mồm môi, tỏ ý tức giận:

— Anh Văn! Anh Văn thì ra quái gì! Chỉ từ tế cái mồm! Năm sáu hôm nay không thêm bèn mảng đến đây.

Liên ôn tồn bảo chồng:

— Minh chả nên thế. Chả nên ngờ vực một người bạn tốt. Anh ấy chẳng bảo mình rằng anh ấy bạn đi Nam-dịnh có việc cần, mãi chiều tối hôm nay mới trở về Hanoi đấy ư?

Minh vẫn nhớ rằng bạn không có ở Hanoi. Chẳng qua trong lòng bứt-rứt, khó chịu, chàng chỉ tìm dịp để biểu-lộ sự phẫn-úat ra ngoài cho hả mà thôi. Nhất là chàng lại đương oán trách ngầm mấy thầy lang mà Liên vừa vô ý nhắc tới, mấy thầy lang mà chàng đổ cho cái tội làm chàng bị mù tật. Lời phân-giải của Liên càng làm cho chàng căt tiết. Căt tiếng run-run, chàng hỏi vợ:

— Có phải mình bệnh anh Văn không?

Liên vừa giận, vừa thương hạ

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.

Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời

Chắc bền giá cũng được hời...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bản hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem quả sẽ rõ.

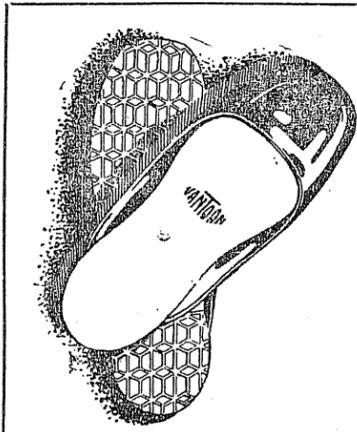
Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cái housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhân lợp mui và cái housse xe ô-tô.

Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

An - Thái

Số 2, Phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư



Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toẹt ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 - HANOI

THÂN THUỐC LẬU

TU-NGOC-LIEN

1er

JUIN 1933

ĐƠN LÊN

HÀNG NGANG

Số 8 HANOI

không, đứng im không đáp, khiến Minh càng như điên như cuồng. Chẳng thét:

— Kia tôi hỏi sao lại không trả lời?
— Chết chưa! mình quần trí mất rồi. Vì lẽ gì mình lại bảo em bệnh anh Văn?

— Vì lẽ gì à? Vì lẽ gì à? Mình tự hỏi mình thì mình sẽ biết.

Thốt nghe tiếng khóc nức-nở của vợ, Minh đứng dậy loay-hoay quờ-quang, nói lúng-túng, cuống-quít:

— Xin lỗi mình... anh xin lỗi em,... anh điên mất rồi. Em tha thứ cho anh, .. vì anh khổ-sở quá, nên nhiều khi anh như người mất trí khôn.

Liên cảm-động vội lau nước mắt, vui cười bảo chồng:

— Rõ mình lần-thần lắm, mình có lỗi gì! Lúc đau yếu thì ai chả thế.

Sự hối-hận khi ta đã hiểu thấu lời lẽ phải, thường làm cho tâm linh ta đương nhiều loạn cực-điểm trở nên hoàn-toàn yên tĩnh. Minh ngồi tựa vào lưng ghế, ngửa mắt như nhìn trời, tuy mắt chàng chẳng trông thấy mây-may. Một nụ cười nở trên cặp môi, chàng vui-vẻ hỏi vợ:

— Mình có tin rằng có trời không? Mình có tin rằng có đấng Tạo-hóa tối cao, tối đại, tối thiện không?

Liên chưa kịp trả lời thì Minh lại nói tiếp luôn:

— Anh thì anh tin rằng có lắm. Vì nếu không có trời thì những sự đau khổ của nhân-loại còn khổ đến đâu! Anh chỉ đem anh ra làm thí-dụ cũng đủ hiểu cái lẽ chí công, chí thiện của đấng Tạo-hóa. Ngài biết rằng có một ngày anh phải chịu cùng cực với cái bệnh ghê gớm, với cái tàn tật của anh đây nên ngài đã ban cho anh một người vợ hiền và một người bạn hiền để an-ủi anh, để cùng anh chia sẻ sự thống-khổ ở đời. Nếu sự thống-khổ này, trời bắt anh phải có, thì anh chỉ nên mến nó, vì nó làm cho được nếm cái hạnh-phúc hiếm có, là tấm lòng thương yêu thành-thực của người vợ và người bạn.

Minh nói, nói rất tron-tru, hoạt bát, hình như sự cảm-xúc sâu-xa bật ra lời, mà kẻ nói không biết mình nói những gì. Rồi bỗng Minh ngừng bật, như tắc họng. Kế tiếp, hai hàng lệ ràn-rụa hai bên má. Liên ôn tồn hỏi chồng:

— Sao mình lại khóc?

Minh ngập-ngừng:

— Anh cũng chẳng hiểu tại sao. Có lẽ tại anh sung-sướng quá chăng?

Liên đưa khăn tay cho Minh lau nước mắt, rồi toan dắt chàng vào trong nhà, thì chàng thông-thả đưa tay ra gạt đi mà rằng:

— Em hãy để cho anh ngồi chơi mát ở đây ít nữa đã.

— Nhưng mình đã đói chưa? Em đi dọn cơm nhé?

— Còn chờ ông Hoạt ở Ngọc-hà về đã chứ.

— Nếu mình đói rồi thì mình ăn trước cũng được.

— Chưa, mình à, anh chưa đói.
— Vậy em xin phép anh, em đi dâng này vài phút, nhé.

— Được, mình cứ đi.

Minh ngồi lại một mình, tìm hết các lẽ để tự-an-ủi. Chàng mỉm cười, nghĩ thầm: « Chà! mù thì vị tất đã khổ. Chẳng qua ta cho ta là khổ thì ta khổ đó thôi. Có lẽ mù lại sướng kia đây. Càng khỏi nhìn thấy những cái chướng mắt. Cứ ý ta thì trong ngũ quan, thị quan ít cần nhất cho sự sung-sướng của tâm hồn. Và từ bé đến giờ ta cũng đã trông thấy chán cảnh đẹp rồi. Bây giờ trí ta chỉ ón lại cũng thừa đủ. »

Thốt nhiên các nơi danh thắng vụt vẽ ra trong trí tưởng-tượng của chàng: nào hồ Hoàn-kiếm, nào hồ Tây, nào vườn Bách-thảo, nào chùa Chấn-quốc, nào sông Nhị-hà,... các cảnh vật như lộn-sộn số-đầy nhau in vào màng óc chàng. Chàng bỗng chau mày mằm mòi dăm-dăm nghĩ ngợi, vì chẳng đương cố tưởng-tượng ra các màu mà không thể được. Các phong-cảnh chỉ lơ-mờ hiện ra như



trong đám sương mù âm-đạm không có một sắc gì minh-bạch. Chàng lẩm bầm: « Thì ra phải trông thấy ở trước mắt mới có thể biết màu xanh là thế nào, màu đỏ là thế nào? »

Minh nghĩ thế thì lấy làm buồn-rầu, thở dài tự hỏi:

« Chả có lẽ mình lại mù thật! »

Câu hỏi ấy có cái mãnh lực nhắc Minh nhớ tới lời trấn tĩnh của thầy lang, nhất là tới lời giảng giải của Văn. Lúc bấy giờ, chàng cho là Văn nói rất có lý. Vì trước kia nào chàng có đề ý sưu-tầm tới bệnh đau mắt bao giờ đâu mà biết đến nơi đến chốn. Còn như Văn thì Văn đã đến Thư-viện khảo cứu rất cần thận, có lẽ đâu Văn lại nói mò. Minh cố ôn lại những câu Văn đã đọc cho nghe mấy hôm trước. Cứ lời trong quyển sách thuốc mà Văn chép ra đó thì bệnh thông-manh của Minh có thể chữa khỏi được.

Sự hy vọng làm nở một nụ cười ở trên cặp môi Minh. Chàng nghĩ tới con đường tương-lai, trông tới

những hạnh-phúc êm-đềm chưa mất. Thoảng nghĩ thấy hương thơm sức nức, Minh mơ màng như đương ống trong cảnh mộng. Chàng chớp mau cặp mắt, dăm dăm ngâm nghĩ. Không, chàng không mơ mộng. Cái mùi thơm vẫn như ở bên chàng, mà chàng lại có thể tách bạch ra được

rằng trong đó có hoa móng-rồng, hoa hoàng-lan, hoa mộc, hoa sói và hoa ngâu. Chàng mỉm cười vì chàng chợt nhớ tới lời nói của Liên mấy tháng trước: là khi mắt ta không trông thấy thì thính quan của ta



càng hơn lên. Trong lòng ngờ vực, Minh đưa tay ra sua ở trước mặt, thì đụng ngay phải tay Liên. Chàng giật mình hỏi:

— Cái gì thế?

Tiếng cười khanh khách của Liên đáp lại câu hỏi:

— Em tặng mình bó hoa.

Minh cũng cười:

— Mình làm anh cứ tưởng anh chiêm bao. Nay, nhưng trong bó hoa của em có phải có hoa móng-rồng, hoa hoàng-lan, hoa ngâu, hoa mộc và hoa sói không?

— Ồ, tài nhỉ, đúng cả đấy mình à.

Liên đặt bó hoa vào tận tay chồng. Minh đưa lên mũi ngửi thật lâu rồi bảo vợ:

— Thế thì mình tốt bụng hơn ông Chu-mạnh-Trinh nhiều.

Liên ngạc nhiên không hiểu, hỏi lại:

— Ông Chu-mạnh-Trinh là ai, thế mình?

— Là một ông quan án.

Liên cười:

— Nhưng sao mình lại vì em mới ông ấy? với một quan án?

— Vì ông ấy cũng tặng hoa cho một người mù. Chỉ khác có một điều là đấng họ thì hai ông quan tặng hoa cho nhau còn chúng mình

là con nhà bình-dân tự trồng lấy hoa mà tặng nhau.

Liên vẫn cười:

— Dân tặng hoa thì sao lại hơn quan được, mình nói lần-mần quá! Bông hoa thì bao giờ, thì ở đâu cũng vẫn là bông hoa chứ.

— Thì mình hãy để anh nói rút câu đã nào. Anh có bảo vì em là dân mà em hơn quan án Chu-mạnh-Trinh đâu? Ngày xưa, cụ tam nguyên Yên-đỗ người Hà-nam cũng bị mù. Bấy giờ, ông Chu-mạnh-Trinh, án-sát tỉnh Hà-nam thân-hành đem về biểu cụ đòi chậu hoa, đòi chậu hoa trà.....

Liên vội ngắt lời:

— Cụ mù mà biểu cụ hoa trà thì cụ nghĩ thấy mùi gì nữa?

— Ấy thế anh mới bảo mình tốt bụng hơn ông Chu-mạnh-Trinh vì mình tặng anh rất những thứ hoa có hương.

Liên tỏ ý ngậm ngùi, cảm tức, bảo chồng:

— Sao ở đời lại có người tàn ác đến thế nhỉ, mình nhỉ?

Minh cười:

— Họ đùa nhau đấy thôi, mình à, vì họ là hai nhà thi-hào hay chữ nhất một thời.

— Cho dầu đùa nham nữa. Ai lại đùa thế bao giờ, ai lại đùa người tàn-tật bao giờ.

Câu nói của Liên khiến Minh vừa cảm cái bụng tốt của vợ, vừa lấy làm ngậm ngùi cho cái cảnh tàn-tật của mình. Chàng ứa nước mắt hỏi Liên:

— Vậy anh cũng đáng thương, phải không em?

Liên vội nói chữa:

— Chỉ đại đột, em nói người tàn-tật kia chứ. Minh thì sao lại gọi là tàn-tật được? Minh chỉ đau mắt, rồi ít nữa mình sẽ khỏi.

Minh mỉm cười:

— Anh muốn tin lời em lắm.

— Anh nên tin lắm, vì em không nói sai bao giờ.

— Dễ thương em là bậc tiên tri đấy!

Liên nũng-nịu:

— Hẳn chứ lệ!

Câu trả lời của Liên khiến hai vợ chồng cười ò, và Minh quên hẳn sự đau đớn.

Lúc bấy giờ trời đã nhá nhem tối, mà hai người vẫn không lưu ý đến. Liên âu yếm đứng tựa vào vai Minh, vợ chồng giờ lâu không nói, như đương hy-vọng những sự đầu đầu.....

Mãi khi trông thấy thoáng ánh cây đèn ông Hoạt vừa đặt bên mâm cơm ở ngoài hiên, Liên mới nhớ ra rằng vẫn chưa ăn cơm chiều.

(Còn nữa)
KHÁI-HÙNG và BẢO-SƠN

Mai cốt cách tuyệt tình thần,
Mỗi người mỗi vẻ mười phần vẹn
mười.

Hương-Ký photo
Rue Jules Ferry Hanoi

«MỘT TIN QUAN-TRỌNG TRONG CÔNG-NGHỆ NƯỚC NHÀ»

Bắc-kỳ Nam-Từ Công-Ty (Văn-diễn — Hadong) được nhiều người cho biết rằng không chịu khó cố-động. Điều ấy rất đúng sự thực.

Lấy việc làm trọng hơn nhời nói, bản Công-ty chỉ « chịu-khó » nấu rượu cho ngon, đóng chai cho đẹp, bán giá cho rẻ để khỏi phụ-tình

chiếu-cổ của Quốc-dân, mong mở một kỷ-nguyên cho nền công-nghệ nước nhà.

Thứ rượu bốn mươi phân (40°) ra đời bán chạy một cách lạ thường, nên không một ngày nào, bản Công-ty không nhận được điện-tin xa, gần gửi đến của các ông Đại-Lý hàng tỉnh dục gửi lộp rượu vừa ngon, lại thơm, thực hợp giọng với người mình.

Sức tiêu-thụ đã vượt qua sự dự-toán của chúng tôi.

Cái phần-thưởng đích-dáng ấy đã khiến chúng tôi phấn-khởi trong lòng nên bản Công-ty đã mua thêm ba cái nồi-hơi (chaudières) nay, mai sẽ lên đến nhà máy.

Ba cái nồi này lắp song thì việc chặm rượu không bao giờ có nữa, vậy xin kính-cáo đề anh, em đồng-bào cùng biết.

T. B. — Các câu đối dự cuộc thi của Bắc-Kỳ Nam-từ Công-ty sẽ đăng trong báo Thanh-Niên xuất bản ngày 6 Octobre 1933.

BẮC-KỲ NAM-TỪ CÔNG-TY (Văn-Điễn, Hadong)
Kính-cáo

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Vấn-đề nước mắm.

Những nước mắm trước kia ấn-định mỗi lít phải có 15 gr chất đạm thì tự nay đã có giảm đi 4 gr cũng được. Những nước mắm cứ ít ra 5 gr chất đạm chỉ bán ở Bắc-kỳ và Trung-kỳ (trừ tỉnh Bình-thuận) thì được giảm 2 gr.

Vụ thụt kết tại nhà cầm đờ Vạn-bảo.

Người mai-bán Trung-hoa của nhà cầm đờ Vạn-bảo là Quang-Vinh, hôm chủ nhật trước 22.10 đã cùng em là Quang-Phu lấy cờ đi săn lên ô-tô tềch về Tàu. Vinh đã lấy hết số sách, mang theo một số vàng và bảo vật đáng giá tới mười vạn.

Nhà Vạn-bảo đã phải đóng cửa gần hai tuần lễ để khám xét.

Ngân sách Đông-dương năm 1932.

Trong năm 1932, ngân sách Đông-dương hụt mất tới 13 triệu. Muốn cứu vãn tình-hình ấy, Chính-phủ định bãi bớt những nhà bưu-điện không quan trọng. Số phố đảm đốc nhà thương chính ở Hải-phong đã đi lên Hanoi.

Quanh cuộc ngự giá Bắc-tuần.

Đến 29.11 Hoàng-thượng sẽ cùng quan Khâm-sứ Thibaudeau khởi hành ra Bắc. Ngài sẽ lưu lại Bắc chừng nửa tháng, chừng 13 hay 14.12 Ngài sẽ ngự xe lửa riêng về Kinh.

Quan Thượng Phạm sẽ ra Bắc trước nửa tháng để dự bị cuộc nghênh giá.

Quan Thống-Sứ đã đi kinh-lý xong.

Sau khi đi kinh-lý miền Phú-thọ, quan Thống-sứ Tholance đã đi xem xét miền Hải-dương và Hưng-yên. Ngài đã trở về Hanoi hôm 25.10.

Sư-trưởng chùa Bà-Đá được phong Tăng-cang hòa-thượng.

Quan Đốc-lý Hanoi đã há cáo các tín đồ chùa Bà-Đá liệt rằng đức Hoàng-thượng đã phong cho ông sư trưởng chùa ấy chức Tăng-cang hòa-thượng.

Đến 19 tháng 9 năm nay sẽ làm lễ khánh-hạ.

TIN THỂ-THAO

Cuộc tranh đấu bóng tròn Trung, Bắc-kỳ phải hoãn.

Cuộc tranh đấu bóng tròn Trung, Bắc-kỳ để quyền hội đi-Manille, trước định vào ngày 29.10 vừa rồi, nhưng hội tuyển Trung-kỳ đã yêu cầu hoãn cuộc đến 10.11 này mới đá.

Cuộc bóng tròn hôm chủ nhật vừa qua.

- I — Tranh quán quân hạng nhì: *Express — Etincelle*: 3/0
- II — Giải thưởng thành phố Hanoi: *Eclair — Jeunesse Tonkinoise*: 1/1
- III — 9^e Ric — *Etoile Hanoienne*: 2/1.

TIN LÀNG BÀO

Báo Hoàn-Cầu Tân-Văn.

Báo « Hoàn-cầu tân-văn » của ông Nguyễn-bá-Vinh do ông Trương-quân-Ngọc làm chủ bút, đã ra số đầu tại Saigon từ hôm 24 Aout.

GIỚI-THIỆU SÁCH MỚI

Bản báo mới nhận được quyền « Tinh sao cho trẻ ra người » của ông Hoa-Bằng gửi tặng. Sách dày 120 trang, giá 0\$30.

Xin có lời cảm ơn ông Hoa-Bằng và giới-thiệu quyền sách đó cùng đọc-giá.

Viên-Âm sắp ra đời

Hội Phật-Học Huế sắp xuất bản Phật-Học Nguyệt-San « Viên-Âm ».

Viên-Âm đến 1^{er} Decembre 1933 xuất bản Nội-dung Viên-Âm chỉ tinh bàn giải về các môn học-thuyết Đạo-Phật. Mỗi tháng xuất bản một kỳ, mỗi quyển: 0\$20, mỗi năm: 2\$00.

Tho-từ, mandat mua nguyệt-san, xin gửi cho ông Lê-đình-Thâm. Boite postale N^o 73 Huế.

TIN TRUNG-HOÀ

Y-Đằng bị thương.

Gần phía tây Cẩm-châu có 1.000 quân Nghĩa-

dũng vừa rồi cùng quân Nhật đánh nhau dữ-dội, quân Nhật bị thương và chết rất nhiều, tư lệnh Y-Đằng bị thương.

Nhật quyết đặt chức Tổng-đốc ở Mãn-châu.

Theo tin ở Đông-kinh, chánh-phủ Nhật đã quyết đến mùa thu sang năm sẽ đặt chức Tổng-đốc ở Mãn-châu để giữ quyền thống trị.

Phương-chấn-Vũ chịu xuất dương.

Phương-chấn-Vũ đã đầu hàng và được hưởng các quyền lợi sau này của chính-phủ ban cho:

- 1. Phát 5.000 đồng để triệt hồi lính hộ-vệ của Phương.
- 2. Thu dùng 15.000 vào quân ngũ của chính-phủ.
- 3. Trợ-cấp cho Phương đủ số tiền du-lịch ngoại quốc.

Nga đem 500 máy bay đến biên cảnh Mãn-châu.

Bộ không quân của Nga đặt 12 trường bay ở các nơi biên cảnh Nga — Mãn, phân-phối 500 chiếc máy bay, đội có mệnh-lệnh là bay đi, ngày-ngày bay lượn ra oai.

Tình-hình Nhật, Nga càng ngày càng nghiêm trọng.

Chính-phủ Nhật rất bất bình vì một số thông tin Nga đã phát biểu những giấy má nói là của Lăng-Ngải mưu cướp đường sắt Trung-Đông-Nhật yêu cầu chính-phủ Nga phải nhận những giấy má ấy là giả mạo và phải cải-chính, nếu không, dù có tuyệt giao cũng không tiếc.

Nhật cho như thế là Nga có ý khiêu chiến với mình, nên đã mang nhiều trọng binh lên chia đóng ở các nơi miền Bắc-Mãn.

TIN PHÁP

Nội các Daladier đổ.

Paris — 24.10. Trong buổi họp đêm, khi nghị viện bỏ phiếu tín nhiệm, nội các Daladier

bị thiếu số. đồ (241 phiếu ủng chuẩn đối 39 phiếu phản-đối).

Nguyên do là đảng Xã-hội không chịu giáng ngân sách, nhất là theo cách rút lương quan như Nội-các đã định.

Nội-các mới.

Paris 27.10. Nội-các mới đã thành lập, các ông sau này:

- Tổng lý Nội-các kiêm Hải-quân: A. Sarraut
- Phó tổng lý kiêm Tư pháp: Daladier.
- Nội vụ: Chautemps.
- Ngoại giao: Paul Boncour.
- Lục quân: Daladier.
- Tài chính: Bonnet
- Thương-mại: Eynac.
- Lao-động: Frot.
- Giáo-dục: De Monzie.
- Thuộc địa: Piétri.
- Hàng-không: Cot.

TIN XIÊM

Quanh cuộc phiến loạn.

Quân chính-phủ đã lấy lại được phía bắc Bangkok. Quân phiến loạn chạy trốn về phía Korat, nhiều lãnh tụ đã tự sát. Kinh thành đã được yên ổn.

Quốc-vương vẫn lưu lại Huahin. Chính-phủ mời ngài về Bangkok, nhưng ngài đã từ chối.

TIN CAO-MÊN

Thái-tử được vào trường võ-bị.

Hoàng-thân Monireh, đông cung vua Sisowath Monivong mới được vào trường võ-bị Saint-Cyr

THUỐC LẬU

Khởi rứt hẳn!!!

Bất cứ nặng nhẹ, buốt tức, mủ ra nhiều, máu, cương dương đau, đi dài giắt chùi dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp là khởi rứt hẳn. 0\$50 1 lọ.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, Phố Mã máy Hanoi

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngô-Trực-Tuần
Có bằng chuyên môn Dục-anh của Đại-học đường Paris

46, Phố Hàng Cót — Hanoi
Giấy nói 725

Giờ khám bệnh:
Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ
Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ
Thăm bệnh ngoài phố mỗi giờ nào cũng đi

PHONG-HÓA TUẦN BẢO

Mua báo kể từ 1^{er} và 15 mỗi tháng, và phải trả tiền trước.

Ngân-phiếu xin gửi về:
M. NGUYỄN - TƯỜNG - TAM
1, Boulevard Carnot, Hanoi.

GIÁ BÁO

	Trong nước, Pháp và thuộc địa	Ngoại quốc
Một năm.....	3\$00	6\$50
Sáu tháng.....	1.60	3.50

BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ!!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp đủ các thứ hoa Dừa, lê và mãng đống hộp. Yếu Quảng-nam, cà-cuống nước và củ cải rằm v. v.

Ich-Phong

20, Phố hàng Lớn, Hanoi
Giấy nói số 302

ILS FONT TURNER LA TÊTE DES FEMMES

LES COMPLETS
ET PARDESSUS

DE LA MAISON

TAN-MY

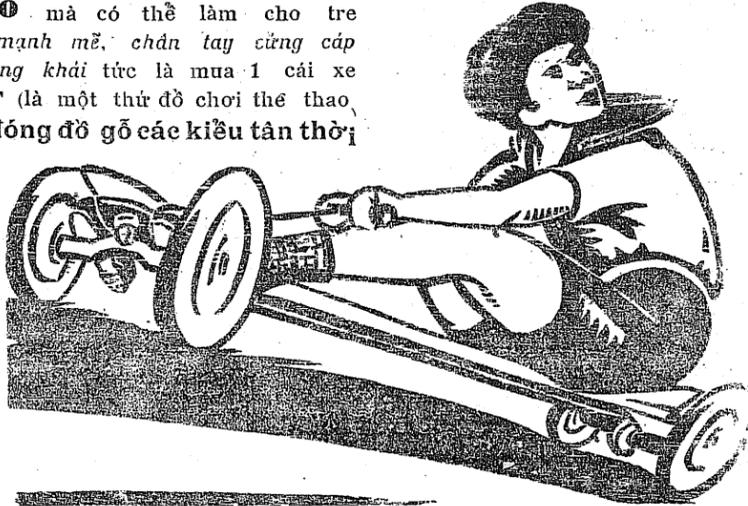
Tailleur

91, Rue de la Soie

HANOI

Chỉ có: 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp tinh thần sáng khoái tức là mua 1 cái xe AUTOFORT (là một thứ đồ chơi thể thao, Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời)

PHUC
LONG



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Mua buồn từ 10 cái giờ lên có giá riêng

TUYỆT NỌC Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chữa chưa được rứt nọc, di độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tí dính dính hoặc mủ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nhói ngứa trong ống tiểu-tiên v. v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gói thuốc kiên Tinh Tinh (triết nọc Lậu Giang) giá 1p50 một hộp là khỏi ngay.

THIÊN TRUY!!!

2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xung hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu mới là hai hộp co lên bằng nhau ngay, giá 0p.60 một lọ 6 p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Máy, Hanoi
Giấy nói: 543

ĐỜI SÀU BỌ

CON VE SÀU



Mình chỉ thương vay sót mướn cho cái thân ve, thương nó ốm tri lớn mà bước phong-an làm nó đến khô héo cái hình-ảnh. Sốt nó, vì tình tình cao thượng, lên-dạ đã chẳng ai biết đến, lại đặt điều vu cho nó cái tiếng xúng ca vô loài, chỉ biết cái vui nầy hạ, chẳng lo chi tới con đời rớt trời đông.

Đời như thế đến mình đây cũng phải sầu hộ, nữa là chính thân ve.

Ngày, ngay từ lúc phá vỡ cái vỏ bọc mà ra đời, nàng ve đã chẳng được nếm cái cảnh cha chiều mẹ chuộng, nưng như nưng trứng, hững như hững hoa rồi! Nàng bấy giờ còn non-nớt bé nhỏ như con cá vàng mới nở, nàng dương đôi mắt đen như hai hạt bụi than nhìn cái thế giới chung quanh mình, thì cái thế giới của nàng lúc đó nó mờ-mịt tối-lắm, càng làm cho nàng nghĩ tới hai thân khôn khỏi bụi-ngùi tắc dạ. Nàng ngược mắt lên nhìn: một tia sáng nhỏ từ từ chiếu xuống, nhưng như nhủ cho nàng biết rằng: « cái quãng đời ở gửi trong lỗ cành cây khô đến nay đã hết, nàng phải ra chỗ thanh thiên bạch nhật tìm lấy mẹ cha mà sống-trời với đời đi ».

Thế là nàng cứ theo phía ánh sáng mà lách lên mãi.

Nguyên cái hang của nàng là một cái lỗ nhỏ dùi trên cành cây. Mẹ nàng xưa phải khoan lấy để gửi nàng trong lúc nàng còn là thân trứng nước thơ ngây. Cũng như ta dùi lỗ trên mảnh gỗ khô, tài nào tránh cho miệng lỗ khỏi sơ lên được. Cửa hang nàng vì thế nên như một bụi gai rậm che ở trên.

Ấy thế mà nàng ve cũng cố lách lên hoài, lách lên đến tận bụi gai. Một luồng gió mát sẽ thoảng qua như giục nàng tiến bước. Nàng rẽ bụi-gai lên lên. Cảnh gai như có ý lưu-khách, bỗng mọc lấy cở-áo (2) ràng níu lại. Nhưng nàng ve có đầu cái tinh ăn bữa như các quan viên nọ, nên nàng đã chẳng lói kéo giằng làm gì, nàng lại còn tự nhủ rằng: « Đây là nơi mẹ ta rút ruột gửi ta đây, này ta lạnh-lùng dũ áo ra

(1) Ve cái đẻ xong ít lâu thì chết, nhưng chết sau ve đẻ.

(2) Xác sấp lột.

đi sao đành! Thời, mảnh lụa này đã ướp dấm hơi ta, ta nên để lại làm ghi mờ phải!» Thế là nàng thồn-thức lách lên, để cho cái áo cứ lần lần bị lột ở lại.

Chưa khỏi bụi gai, phần nhớ cha mẹ, phần trông thấy cái cảnh trời đất lạ mắt bên ngoài, lòng nàng luống những ngồn-ngang; nàng nghĩ vẫn nghĩ vô mất khôn, nàng rún thêm bước nữa. Thế là nàng trượt chân, ngã lộn xuống, chẳng kịp bấu bám vào đâu nữa...

Nhưng cũng may, trời xanh còn phù hộ, một sợi tơ thừa vương trong mảnh-áo cũ quần-quít lấy nàng, ra chiều quyến-luyến chưa nỡ rút. Nhờ có chút nghĩa ấy, nên chỉ nhảy mất, nàng đã thấy mình lơ-lửng trên không. Nàng giạt mình, định thần nhìn chung quanh nhận biết thân như chiếc bách giữa giòng, như hạt bụi bay trước gió; nàng kính sợ, nàng cố vron vai, ruỗi căng, ôn lại những ngón võ gia-truyền.

Gió huu huu thổi, nàng chẳng quản thân bị đánh lúc la, lúc lắc trên không, nàng cứ việc múa trong cái ánh nắng cuối hè (3).

Rồi bỗng nhiên, sợi tơ... đứt.

Giá mà nàng nặng như ông Di-Lặc kia thì chỉ trượt độ mười bực thang cũng đã đủ tan nát thân rồi. Nhưng, nàng bé nhỏ, nên vừa ngã đã có ngọn gió đỡ lấy, nhẹ-nhàng đưa nàng đi.

Lại may cho nàng, rơi ngay vào đám cỏ xanh khuất mắt những loài ác thú, hàng ngày vẫn xâu xé nhau để tranh lấy cái sống.

Biết thân phận yếu hèn, nàng đã nghĩ: trong ba mươi sáu chước « đào » là hơn. Thế là nàng vận nội công « đào » lấy, « đào » để cốt cho thành một cái hang để chui vào đã, rồi việc đời sau sẽ tính.

Hang đào xong, nàng ngấm chừng đủ che được cái thân nhỏ siu rồi, nàng vội ẩn mình vào, vơ đất vun lấp đi, đại gì mà đứng làm trọng tài cho đàn lang sói tranh mồi.

Tuy thế, nàng vẫn chưa yên dạ, cố đào sâu mãi xuống, hình như tới khi không còn nghe thấy tiếng hò hét, tiếng kêu van mới dám ngừng tay cuộc.

Dần dần trên mặt đất, cục đá tảng mà mai dương đua nở, hơi lạnh thấm xuống, khiến nàng nghĩ tới câu « *vác miệng chịu khúm núm...* » của người đời bịa đặt, lòng nàng lại càng đau đớn bội phần. Giá nàng có mồm có miệng hẳn hơi như người kia, ắt nàng đã phá phòng khuê, lên tỏ nỗi oan nọ rồi. Khốn nỗi, nàng chỉ có cái vòng nhỏ tỳ, ắt còn chẳng biết thì nói làm sao bây giờ? (4)

Nghĩ mãi cũng chán, lo mãi cũng chán, nàng ve bèn quyết chí tu tiên,

(3) Nhờ ánh nắng, da non sát lại, hóa già giần thêm.

(4) Ve chỉ có vòi hút dựa cây, không có miệng.



— Chị nghe cháu tôi độ này đã sinh chưa?
— Bẩm sinh lắm rồi ạ, quan khéo « luôn » theo khổ phách nên nghe nó « lọt » tai lắm.

ngồi tọa-dịnh cho qua ngày, đoạn tháng.....

Rồi ngày qua lại tháng qua, cái quãng khổ hạnh của nàng bầm dốt tay thấm thoát đã được bốn hè (5). Một hôm, trên mặt hồ, sen đang đua thắm, bỗng nhiên lòng nàng thấy xúc động, văng vẳng như có tiếng gọi:

« Con lên đi thôi! lên mà tìm lấy bạn vàng, gây lấy nòi giống thanh cao, làm gương cho phượng tục tử. Nghĩa vụ của con ở chỗ đó..... Con lên đi thôi, con!... Hồn hai thân con sẽ phù hộ cho con.... »

Nghĩa vụ phải lo tròn, đường tu thôi đành bỏ đứt, nàng bối rối, hết leo lên lại leo xuống, nửa chiều như quyến luyến cửa từ bi, nửa chiều như mong thời vận (6). Song, trí đã quyết, vận đã đến: nàng thu gọn hình, phá cửa đất, giã cảnh, chui ra.

Nàng chạy quanh tìm gốc cây, gốc cối leo lên, trút trả lại phật trời cái áo cũ trong lúc bối rối nàng quên đã đem theo. Thế là nàng biến thành một vị bán tiên có cánh nương mây, có tài đi trên không rồi vậy.

Nàng bay lượn đó đây tìm người tri-kỹ để cùng nhau gánh lấy việc lớn kia.

Chẳng bao lâu, tiếng đàn hội ngộ đã thấy vang động trên cành cây xanh. Nhưng đôi tri kỹ biết sống: sau khi làm tròn phần việc của mình rồi, chàng ve lấy lại tiếng đàn, rộn rã giục bạn ra đi.

Bạn gái vũ bộ cánh, đem bọc trứng theo. Song chẳng phải đi tìm bà đỡ hay nhà hộ sinh, nàng bay đi cốt tìm cho được một cành cây khô thực cao ráo, ắt áp để gửi cái bọc trứng quý của nàng.

Tim được rồi, nàng rút khoan ra

(5) Có giống ở dưới đất 16 năm mới lên.

(6) Ve chọn ngày nóng nực, nắng ráo mới lên.

cho mũi ăn chênh-chếch từ trên xuống. Khoan xong, nàng đặt mười cái trứng vào. Lại leo lên vài bước để để lướt khác. Cứ như vậy cho tới khi hết cái bọc ba, bốn trăm trứng mới nhẹ lòng; đập cánh bay đi.

Nhưng, khi quay về chốn cũ, định trả nghĩa bạn vàng, thì ôi thôi! Dây tơ đã đứt, tiếng người xưa đã vắng từ bao! Cái sâu sinh lý này đã đổi ra cái sâu tử biệt rồi.

Nàng buồn, nàng lại vỗ cánh bay đi, mồi thì ôm cây, ôm cối mà đời thì sẵn vòi đó cứ việc châm cành cây hút lấy nhựa.

Có khi đang hút, các ả kiếm đời khát chạy đến ăn mảy vài giọt. Có con vô lễ, leo cả lên mặt lên mũi nàng. Có con sắc lảo chạy lại ôm vòi nàng kéo lên. Quân ăn mảy càng kéo đến đông, nàng ve không đứng yên được phải rút vòi lên, phóng uế vào đám đông, rồi vỗ cánh bay thẳng, như có ý nói:

« Thế mà thiên hạ bảo ta vác miệng chịu khúm núm sang nhà các người vay! »

Tuy vậy, các chị kiến cũng không nề mũi khai sặc sụa, chị nào chị nấy cong đuôi chạy đến lỗ cây mà hút tí nước thừa.

Rồi một hôm trên cành cây xanh, có một tiếng rít lên. Đó là tiếng kêu thương của nàng ve khi bị con chim đến rìa. Hoặc nếu nàng thoát khỏi cái tai bay ấy, tất nhiên chưa qua mùa hạ, nàng đã thành một cái xác, nằm trên bãi đang bị đàn kiến vơ ơn nó lói, nó kéo về nó nuôi..... nhau.

Con ve mới lọt lòng ra đã ốm sầu rồi, sống cũng sầu, mà chết cũng sầu, vậy cái đời con ve: sầu như thế, trách chi mình chẳng sầu!

CHÀNG THỨ XIII

JOSEPH T. Đ. TRÚC
Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học
Đường Paris. Cố-vấn pháp-luật
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn-
tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v. v. . .

Lệ-hỏi pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM
hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ
BẢN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ
78-80, phố hàng Đường và 44, phố hàng Bồ
HANOI

— Xưởng chế-tạo: Phú-xá HADONG —
Có đầy đủ loại khố tam kỳ

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN
8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BA CON TRÉ

số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điêu)
HANOI

LÀM GƯƠNG CHO ĐÀN-BÀ TRẺ-CON ĐẤT VIỆT, MẸ CON CHỊ CẢ-MỐC KHỎE NHƯ TRẦU

Mẹ con chị Cả-Mốc nguyên là người ít ăn, ít nói, ít để, ít chơi, ít... mà nhất là về ăn mặc lại sững với đức lắm! Người bấy giờ ai cũng cho là gàn vì chị ta cứ nói rằng: «dời chỉ ham sắc dục, không khéo đến mất hết giống, nhưng thế nào rồi cũng có người biết lấy phương pháp để mưu sự sống mà khỏe mạnh cho họ, chắc những phương-pháp như vậy:»

ĐÀN-BÀ thì từ khi còn con gái, lúc thấy kinh, khi lấy chồng, khi đẻ, sau khi đẻ, khi già cách vệ-sinh và cách kê đơn làm thuốc lấy mà uống, cách nuôi con, cách đỡ đẻ v.v.v.

Trẻ con thì từ khi lọt lòng, các bệnh cách vệ-sinh, các bài thuốc để bố mẹ nó tự chữa cho nó. Như vậy tất phải khỏe mà không tuyệt chủng được.

Thật thế bấy giờ mới biết đó là lời vàng vì đã in ra hai bộ sách bằng quốc-ngữ:

1 - **NKHOA THUỐC ĐÀN-BÀ KINH-NHIỆM 1\$00**

2 - **KHOA THUỐC TRẺ-CON KINH-NHIỆM 1\$00**

Ở xa thêm tiền cước mỗi bộ 0\$25. Gửi lĩnh hóa trao ngân 1\$40. Bán tại nhà xuất bản: **NHẬT-NAM THƯ-QUẢN DƯỢC - PHÒNG**

101, Hàng-Gai, 104 - Hanoi Phục thay chị **CẢ-MỐC**

QUẢNG-ĐÔNG

Thầy tướng trừ danh

Minh-nhu-Kính tướng sĩ tổ truyền lão thủ về khoa xem tướng bói số địa lý. Thầy đã du lịch xứ Đông-dương ta nhiều chỗ, từ Xiêm-la, Ai-lao, Cao-miên, Saigon, Trung, Nam, Bắc-kỳ, bà con đều biết tiếng thầy danh sư. Nếu ai không tin, thời lại xem thử thì biết thầy đoán mười điều không sai một, vì thầy mới đến đây, muốn lấy danh tiếng về sau, cho nên không dám nói ngoa. Ai muốn biết sự cát hung, mờ-mã, phu thê, tử-túc thời vận bí thái trước sau ra sao, thời mời lại phố hàng Đàn số 44 Hanoi. (Rue des Chapeaux n° 44) Xin bà con chú ý cho, vì thầy tướng Minh-nhu-Kính, là tay lão luyện tướng sĩ, chứ không như mọi thầy tướng đầu non, trẻ tuổi ít học thức, mà đã tự phụ mình là danh sư đầu. Bà con chú ý cho.

MINH-NHU-KÍNH
Hàng Đàn n° 44, Hanoi

ĐAM-TIÊN bị Phòng-Tích

Nội danh tài sắc một thì.
Bị bệnh **Phòng-Tích** chết vì **dây hơi**.
Thuốc **Chim** vì sớm ra đời,
Đam-Tiên chưa dễ xa chơi Non-Bồng.

THỨC-SINH bị Phòng-Tích

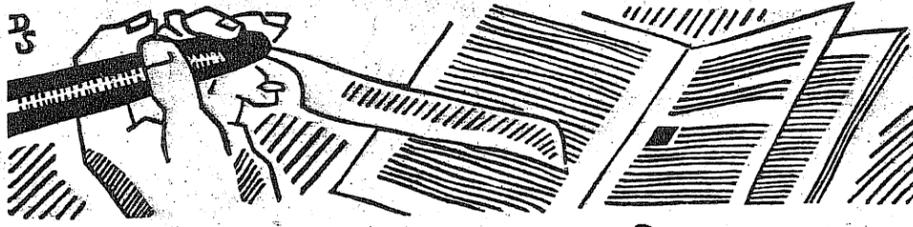
Thức-Sinh quen thói học trời,
Chưa tan cuộc rượu với **dây** trò chơi.
Trăm nghìn đồ một trận cười,
Đeo ngay cái bệnh **dây hơi** vào mình.
Thuốc **Chim** vừa uống khỏi liền,
Bốn hào một gói về tiền mà hay.

May sao may khéo là may,
Phòng-Tích Thân-được từ nay xin dùng.

« **CON CHIM** »

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178bis, Duoc Lạch-Tray - Haiphong



NHỮNG HẠT DẬU ĐON

Nó là ai thế?

Trích ở mục «truyện xuôi» của **Rạng Đông số 20.**

Liên.
Người khốn nạn nhất thế - giới là người không có tiền. Đi đâu cũng bị người ta khinh mà suốt đời không được biết ai tình (tức là một cái sa sỉ) là gì hết.

Trông ái-ngại làm sao! Nó thật là tất cả ông thần chết!

Thế thì trông ai? và nó là ai? Nó đây chỉ người khốn nạn nhất thế-giới chăng? Vậy thì người khốn nạn nhất thế-giới là tất cả (sao lại tất cả) ông thần chết thật ư? Hay ái-tình là tất cả ông thần chết? Hay tiền là tất cả ông thần chết?

Y a! văn bí hiểm quá đa! Đọc nó mời ái-ngại làm sao!

Nói lạ!

Cũng trong bài ấy:
Vi có tiền nhiều thì chén tán khổ nhấp vào nó mất cả cay cay.

Có tiền nhiều thì can chi còn phải nhấp chén tán khổ? Mà cho dầu có hàng triệu thì khi nhấp chén tán khổ (cay đắng) cũng chẳng mất được vị cay cay. Có lẽ vị cay cay ấy lại càng cay cay lắm chứ.

Sẽ nhìn.

Cũng số báo ấy trong truyện «tiếng chuông chùa»:

Lan sẽ nhìn Văn như có ý hỏi: chắc làm sao hồ anh? lúng túng:
- Anh chắc rằng...

Đó là lối văn tâm lý. Nhưng sao lại sẽ nhìn? Trái lại với sẽ nhìn hẳn là «to

nhìn» hay «mạnh nhìn».

Dịp một hay dịp hai?

Cũng trong bài ấy:
Hai trái tim cùng vỡ theo một dịp.
Chúng nó vỡ ra sao? Ý hẳn như ta vỡ tay chúc tụng.

Khí hậu xứ Laponie.

Trích P.N.T.V. số 221, trong bài «phép nấu ăn khoa học...»

Ai cũng đã rõ ở các xứ nóng, ví dụ như xứ Laponie, người ta uống dầu hình như mình đây uống rượu chát vậy.

Trời ơi! xứ Laponie ở tận móm phía bắc châu Âu mà là xứ nóng thì nước Việt-Nam ta là xứ gì? Mà ta phải uống thứ gì như người xứ Laponie uống dầu? Có lẽ phải uống đến thứ rượu ty.

Thì trông vào gương.

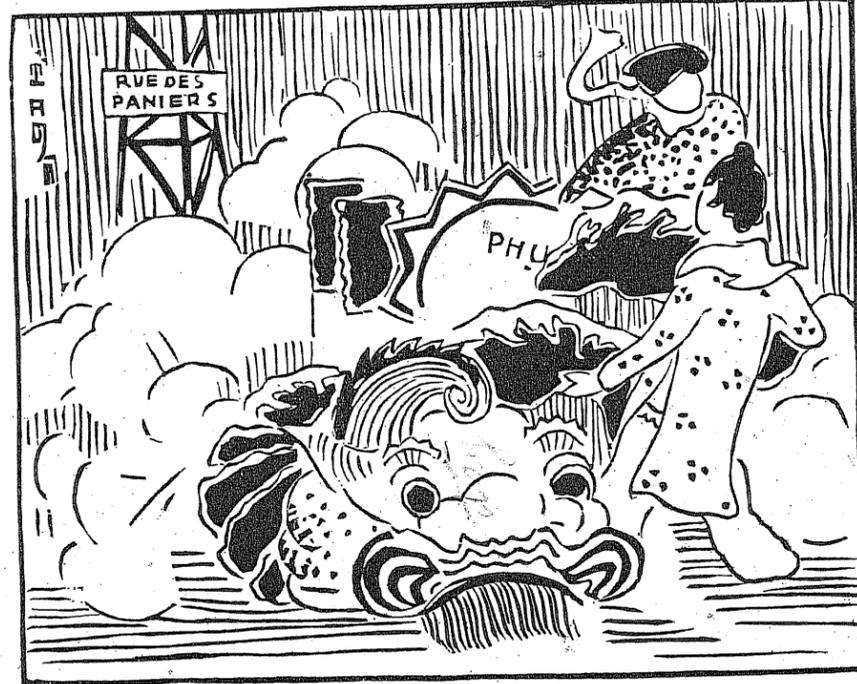
Trích ở P. N. T. Đ. số 7, trong bài «một cái quan niệm mới về đời người» của ông Phan-Khôi:

Tôi làm bậy thì còn mặt mũi nào trông thấy tôi.

Thưa ông, dù ông làm bậy hay không làm bậy thì ông cũng chẳng trông thấy ông. Trừ khi ông trông vào gương.

Một câu văn có lý luận của ông P.K.

Cũng trong bài ấy:
Vả đã chán đời thì phải làm sao kia, chứ chán mà vẫn cứ sống như thường, cứ ăn cho béo đầy; cứ lại nhau cho để cả bề cả đồng ra... thì cũng chả chán làm gì? Không có lời bàn.



— Người cầm đuôi đây, còn người đội đầu là Tú-Đơ ở đâu. Các bạn thử tìm xem.

Đã hay sẽ.

Trích **Ngô-Báo số 1848** trong mục tin làng báo:

Ông P.B.T. một yếu nhân trong bộ biên tập báo N.T. vừa cho chúng tôi biết rằng vì một tình thế riêng, bắt đầu từ 27 Novembre ông đã nhất định thôi giúp biên tập báo ấy.

27 Novembre năm ngoái chẳng những bấy giờ báo N.T. chưa ra được. Hay 27 Novembre sắp tới? Nhưng nay tới 27 Novembre còn những gì một tháng nữa thì ông P.B.T. đã nhất định thôi thế nào được. Biết đâu không có nhị định, tam tứ định?

Một đoạn văn tả chân của ông **Nguyễn-lan-Khai.**

Truyện **Ngô-Báo số 1848:**

Trên chiếc bàn con sơn trắng để chén, đĩa giuông Hồng-kông, một ngọn nến quẹt, vẫn âm thầm chiếu ánh. Cửa n cửa tuy mở rộng, lộ ra một thiếu phụ gầy ốm, thêm thiệp giặc nồng: giữa mái tóc búi tung rối, khuôn mặt nhỏ nhắn, thon thả mà đều đặn, cái mặt trái soan tuýp sắc trắng hồng, mũi dọc dừa rất xinh, một cách dịu-dàng; mắt to, long lanh mà hơi thoải-thoải xuống thái-dương, trong một bức tranh vẽ thần Đâu-khê-lai bàn tay thấp bút...

Trời ơi! dưới ánh sáng âm-âm một ngọn nến (trước khi Phụng-ọc bật đèn điện) ông Lan-Khai đã ông thấy biết bao thứ tí-mỉ. Bức tranh vẽ về na ná như bức ảnh chụp giữ ban ngày rồi rửa thuốc ảnh màu xanh để vẽ lam cánh sáng trắng.

NHẬT-ĐAOCÁO

HỘP - THƯ

Cô Thanh-Tâm Huế - Tiếc không đăng được. Còn về những bài vui cười thì xin theo lệ chung.

Ô. T. D. Khuê - Thưa ông, luật thư mới là: không có luật.

Ô. Đ. Đ. Nhã - Ông vội quá. Còn phải có thì giờ xem rồi mới trả lời được vì có đến trăm bài gửi đến trước ông.

Ô.N.X. Minh Haiphong - Ý kiến ông hay. Nhưng phải đợi khi nào có hai ba vạn đồng mới làm nổi.

Ô. T. V. Chánh - Vàng, ông Thế - Lưu trước có ở Lạng-son.

Bà N.T.M. Hà - Cảm ơn bà. Việc ấy kh long mà thành được.

Ô. P. M. Thiết - Tiếc không đăng được Văn hay nhưng truyện-sâu thâm quá.

CHỮ XẾP Ô

Giải nghĩa kỳ trước

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	N	U	A	C	H	U	N	G	X	U
2	G	A	R	U	O	I	A	M	T	
3	U	B	O				I	M		
4	Y	S	I	U	O	N				
5	E		H	G			V	I		
6	N		E		C	O	N			
7	H	A	T	T	R	O	N	G	Q	U
8	U		U			N	U			
9	E		M			G	A	T		
10	R	O		K	H	A	I	H	U	N
11	I			A	N	T	A			
12	Q	U	A	N	G		G	A	I	A

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

KIẾN-TRÚC-SU'

ARCHITECTES DIPLOMÉS
Chuyên môn về Kiến-nhà.



ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE-INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

NỘI-HÓA

NHÀ DỆT

CỤ'-HAI

51, Rue de la Soie, 51 - Hanoi

Bán hiệu có dệt những áo: Pull-over, chandail, gilet, weater, bas-sport, maillot, chemisette de tennis, bằng laine và bằng cotton, có Dessins Jacquard rất đẹp, rất bền, giá tính hạ. Mua buôn có chừ hoa-hồng

Viên-Đông Tôn-Tịch Hội

Công-ty vô danh hoàn vốn 4.000.000 phật-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-dương
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giày nói số 892
Sở-Quản-lý ở Saigon — 205, 207, phố Catinat — Giày nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền tháng Octobre 1933

Mở ngày 30 Octobre 1933 ở sở Tổng-cục tại Hanoi do ông LONG,
Quản-Lý Hội chủ tọa, ông MANGE và ông PHAN-HUY-TINH dự tọa,
cùng trước mặt quan kiểm-duyệt các hội tư-bản Trung Bắc lưỡng kỳ
của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 1.000\$	21.770	PHIẾU NÀY CHƯA CÓ AI MUA
Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$	2.745 2.745 2.745 2.745 2.745	1 Theo Vannœu à Phnom-Penh 2 Hùng 110 Ar ^d Rousseau à Hanoi 3 Theo Vannem à Phnom-Penh 4 Theo Vanno à Phnom-Penh 5 Dœur Nong c/o Poincard et Veyret à Phnom-Penh
Lần mở thứ ba khởi phải đóng tiền	2.686 ¹ 2.686 ² 2.686 ³ 2.686 ⁴ 2.686 ⁵	1 Trần-ngọc-Anh à Tây-ninh 2 Tạ-dình-Định garage Aviat Hanoi 3 Nguyễn-văn-Ba à Tây-ninh 4 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon 5 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon

Kỳ mở sau định vào ngày thứ tư 29 Novembre, hồi 19 giờ
30 tại sở Quản-lý ở Saigon, 205-207 phố Catinat.
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Novembre
1933 định là 5.000\$.

Mới tìm được

Việc khảo-cứu các môn thuốc nam, chúng tôi phải giao thiệp với người thổ, mán, đề sưu tập các vị thuốc nam, nên mới tìm ra được thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu, tính thuốc rất lành, rất mát, mùi thơm, chất ngọt, mà sức rất mạnh, chữa được hết các chứng lậu nhiệt, lậu kén, lậu khí huyết, lậu truyền nhiễm, và bệnh lậu mới khỏi, nhưng dư độc vẫn còn, đàn bà bị lây, hoặc đang có thai mà mắc lậu, cùng ông già trẻ con bị lậu nhiệt, v. v. . . Lại chữa cả chứng đi đái rất, đái buốt, nước tiểu đỏ, nóng, và có cặn, vân vân... chỉ trong ba ngày là khỏi cả, chóng tuyệt căn, không hại siuh dục, đã thí-nghiệm nhiều người, 10 người không sai một, ai có bệnh lậu nên mau mau đến nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 78, phố Hàng Gai Hanoi, sẽ được 10 phần chắc chắn, mỗi ve giá bán 1\$50.

CUỘC ĐUA XE ĐẠP của hiệu thuốc lá

CON BU'Ó'M nay mai sẽ tổ-chức

Hiệu Nam-Long (Nguyễn-Thiều) đại-lý của hãng thuốc lá thuộc-địa công-ty năm nay sẽ treo hai giải thưởng về đua xe đạp gọi là

«COURSE PHALÈNE»
Cuộc đua đầu chạy Hanoi Haiphong sẽ định vào ngày 26 Novembre 1933 — Có 200\$ thưởng để phân phát.

MÁCH GIÚP BẢO GIÙM

20 năm nghiên-cứu nghề thuốc, nổi tiếng danh sư. Ai có bệnh khó chữa nguy cấp. Xin viết thư cho M. VŨ-DUY-THIỆN, 139 Phố hàng Rượu Nam định, sẵn lòng mách giúp. Bảo phép liệu trị.

TUYẾT-MAI

Từ nay các quý-bà, quý-cô hẳn được mưa ý, vì tiệm chính BOMBAY 39, Hàng Khay đã khoáng-trương rộng rãi, với muôn nghìn hàng mới kiểu lạ, thiết đủ chỗ chung bày cho tiện việc kén chọn, Nhất là vụ cưới xin đến nơi. Tiệm chính BOMBAY đã nhận rất nhiều hàng to D'albène, đóng hộp rất lịch-sự.

Nếu Ngài cần may : RAGLAN bằng DRAP MOUSSE hay RATINE

Màu nâu và beige
PARDESSUS DE VILLE
dessin DIAGONALE

Rất đẹp và giá hạ đặc biệt
Xin Ngài gửi thư về

TAN-MY

— Tailleur —

91, Rue de la Soie, Hanoi

ĐAU DẠ DÂY PHÒNG TỊCH

Có Bulletin d'analyse của laboratoire HANOI

CON PHƯỢNG HAY NHẤT ĐÔNG PHÁP

Quyết không đầu băng

ĐAU LẬU GIANG MAI
ĐÃ NỔI TIẾNG LẠM HAY CHỐNG KHỎI, RÚT NÓC KHÔNG HẠI SINH DỤC, KHÔNG VẬT VẤN HỌC MỆT.



KHỎI HẾT
ĂN KHÔNG TIÊU NO HƠI, HAY Ở VẮNG ĐÁ, ĐAU RUỘT
GIÁ: 0,40

ĐAU LẬU MÙ... 0,60
LẬU KINH NIÊN... 0,60
GIANG MAI... 1,00

KIM HƯNG DƯỢC PHÒNG

81-Route de Huế - Hanoi

ĐẠI L'Y: HAIPHONG - 130 RUE Paul Doumer - VINH - 44 Rue Maréchal Foch.
THÀNH - HÓA - 32 Grand'RUE - SAIGON - NG-THI-KINH 30 Rue Aviateur Garros
ĐAKAO - N° 150 - NAM-ĐÌNH 28 Rue CHAM PEALUX

KHÁP CÁC NƠI, CÁC BÃ LICH SU, CHÍP DUNG PHAN SAP NƯỚC HOA HIỆU

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN: RONDOR & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HAIPHONG 18, B'ĐÔNG KHÁNH HANOI

Xin chiếu cổ pháo VIỆT-NAM
hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán lẻ tại
Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi
Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương-lượng

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giờ lấy hai giọt thuốc đau mắt
COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình
theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt.



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau
mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX.

Chớ mua lầm những thứ thuốc giả hiệu, chẳng ăn thua gì,
lại nguy hiểm nữa.



Thuốc đau mắt

COLLYRE JAUNE

của bác-sĩ CAZAUX

có bán ở các hiệu bào-chế lớn, và ở hiệu

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, HANOI

BROUSMICHE

36, Bd. Paul-Bert, HAIPHONG